

# THÁNH TÍCH - Kinh thánh tóm lược



## Thánh Tích

THÁNH TÍCH - Kinh thánh tóm lược  
ĐỊA PHẬN CẦN THƠ

# THÁNH TÍCH

*TÁI BẢN LẦN THỨ HAI 30.000 QUYỀN*  
1962

- NHÀ IN VÀ XUẤT BẢN-  
CẦN THƠ ÁN QUÁN  
5/1, Nguyễn Công Trứ, 5/1  
CẦN THƠ

## THÁNH TÍCH

Lời bảo

## ĐOẠN THỨ NHỨT

1. Đức Chúa Trời lập thế gian
2. Đức Chúa Trời dựng nên ông A-dong và bà Evà
3. Ông A-dong và bà Evà không vâng giữ lời Đức Chúa Trời

- [4. Cain và ông A-bê-lê là em](#)
- [5. Truyện ông Noe và lụt cả](#)
- [6. Dứt lụt cả](#)
- [7. Con cháu ông Noe](#)
- [8. Truyện ông A-ba-ra-ham](#)
- [9. Ông A-ba-ra-ham tế lễ con mình cho Đức Chúa Trời](#)
- [10. Truyện ông Y-gia-ác](#)
- [11. Truyện ông Gia-cóp](#)
- [12. Ông Gia-cóp trốn sang quê mẹ](#)
- [13. Các con Gia-cóp bán em là Giu-se](#)
- [14. Ông Giu-se phải bị cáo gian](#)
- [15. Ông Giu-se làm quan đê nhị](#)
- [16. Ông Giacóp qua nước Ê-giêp-tô](#)
- [17. Truyện ông thánh Gióp](#)
- [18. Số tuổi những kẻ đời xưa sống lâu thế nào](#)

## DOAN THỨ HAI

- [19. Ông Môi-sen sinh ra](#)
- [20. Đức Chúa Trời chọn ông Môi-sen](#)
- [21. Dân Hê-bê-rê-ô lên rừng cát](#)
- [22. Đức Chúa Trời truyền Mười Điều Răn](#)
- [23. Ông Môi-sen làm nhà tạm](#)
- [24. Truyện phù thủy Ba-la-am](#)
- [25. Ông Môi-sen sinh thì](#)
- [26. Truyện quan tướng Gio-đuê](#)
- [27. Truyện ông Sơn-song](#)
- [28. Truyện bà Rút](#)
- [29. Thầy cả Hê-ly và ông Xa-mu-ê](#)
- [30. Ông Xao-lê làm vua](#)
- [31. Ông Đa-vít đánh giết thằng Go-li-át](#)
- [32. Vua Đa-vít lên ngôi võ trị](#)
- [33. Vua Đa-vít phạm tội và ăn năn](#)

- [34. Vua Xa-lo-mong tức vi](#)
- [35. Nước phải tách hai](#)
- [36. Truyền ông thánh Êlia](#)
- [37. Tiên tri E-li-dêu](#)
- [38. Truyền ông Tô-bi-a cha ở đạo đức là thể nào](#)
- [39. Thiên thần Ra-pha-e dẫn đường cho ông Tô-bi-a con](#)
- [40. Ông Tô-bi-a cha đặng sáng mắt](#)
- [41. Truyền ông tiên tri Gio-na](#)
- [42. Truyền ông thánh tiên tri Đa-ni-ê](#)
- [43. Bà hoàng hậu Ê-thê-rê và Giu-đích](#)
- [44. Truyền tám mẹ con tử đạo](#)

### ĐOẠN THỨ BA

- [45. Thiên thần Ga-bi-ri-e truyền tin](#)
- [46. Sinh nhật ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta](#)
- [47. Sinh nhật Đức Chúa Giêsu](#)
- [48. Đức Chúa Giêsu ẩn mình](#)
- [49. Đức Chúa Giêsu tỏ mình ra](#)
- [50. Đức Chúa Giêsu chịu ma quỷ cám dỗ](#)
- [51. Đức Chúa Giêsu mới khởi sự dạy thiên hạ](#)
- [52. Chúa Giêsu phán dạy tám mối phước thật](#)
- [53. Chúa Giêsu chữa người có tật phung](#)
- [54. Đức Chúa Giêsu làm cho con bà goá sống lại](#)
- [55. Đức Chúa Giêsu lấy những ví dụ mà phán dạy dân](#)
- [56. Đức Chúa Giêsu khiến sóng gió yên lặng](#)
- [57. Đức Chúa Giêsu làm cho con gái quan Gia-rô sống lại](#)
- [58. Ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta bị chém](#)
- [59. Đức Chúa Giêsu làm cho bánh hoá nên nhiều](#)
- [60. Đức Chúa Giêsu tỏ mình ra sáng láng](#)
- [61. Người ký lục hỏi thử Đức Chúa Giêsu](#)
- [62. Thằng mù từ bình sinh đặng sáng mắt](#)
- [63. Đức Chúa Giêsu dạy môn đệ cầu nguyện](#)

- [64. Truyền con trai hoang đàng](#)
- [65. Ông Ladarô bần cùng](#)
- [66. Đức Chúa Giêsu làm cho ông Ladarô sống lại](#)
- [67. Người Pharisêu và người Pub-li-ca-nô](#)
- [68. Đức Chúa Giêsu và con trẻ](#)
- [69. Đức Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem](#)
- [70. Đức Chúa Giêsu nói tiên tri về ngày tận thế](#)
- [71. Những ngày sau hết Đức Chúa Giêsu](#)
- [72. Đức Chúa Giêsu lập phép Thánh Thể](#)
- [73. Đức Chúa Giêsu phải con sấu nảo và phải bắt](#)
- [74. Đức Chúa Giêsu phải nộp cho An-nà và Cai-pha](#)
- [75. Đức Chúa Giêsu phải lên án đóng đinh](#)
- [76. Đức Chúa Giêsu phải chết trên cây thánh giá](#)
- [77. Những sự xảy ra khi Đức Chúa Giêsu đã tắt hơi](#)
- [78. Đức Chúa Giêsu sống lại](#)
- [79. Đức Chúa Giêsu lên trời](#)

#### ĐOẠN THỨ BỐN

- [80. Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống](#)
- [81. Ông thánh Phêrô chữa một người què từ thuở bình sinh](#)
- [82. Truyền ông A-na-ni-a và Bà Xa-phi-ra](#)
- [83. Ông thánh Xi-tê-pha-nô tử vì đạo](#)
- [84. Ông Sau-lô trở lại đạo Chúa](#)
- [85. Bà Tabitha đặng sống lại](#)
- [86. Quan Cô-nê-li-ô trở lại đạo Chúa](#)
- [87. Ông thánh Phêrô phải cầm tù](#)
- [88. Ông thánh Phaolô đi giảng đạo lần đầu hết](#)
- [89. Công đồng thứ nhứt hội tại thành Giêrusalem](#)
- [90. Ông thánh Phaolô đi giảng đạo lần thứ hai](#)
- [91. Ông thánh Phaolô phải bắt và phải chìm](#)
- [92. Ông thánh Phaolô tử đạo với ông thánh Phêrô](#)

## 93. Nói về Đức Bà và các thánh tông đồ khác

# Lời bảo

*Vốn có một Đức Chúa Trời, nên từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế, thì cũng một đạo mà thôi; nhưng mà đạo thật chia làm ba kỳ:*

*Kỳ thứ nhất, là từ ông A-dong cho đến ông Mô-i-sen, gọi là đạo tổ tông, tin trong trí tự nhiên loài người;*

*Kỳ thứ hai, là từ ông Mô-i-sen cho đến Đức Chúa Giê-su, là đạo riêng dân Giu-dêu phải giữ, kéo mà cả loài người ta lầm lạc mất đạo thật;*

*Kỳ thứ ba, là từ Đức Chúa Giê-su cho đến tận thế. Đạo này gồm và mở mang cho trọn hai đạo trước.*

*Ba kỳ, về điều phải tin phải biết, về việc phải làm, thì cũng một thể; mà khác lễ phép thờ phượng bề ngoài.*

## ĐOẠN THỨ NHẤT

Từ tạo thiên lập địa cho đến ông Mô-i-sen

### 1. Đức Chúa Trời lập thế gian

Từ trước vô cùng có Đức Chúa Trời tự hữu, vô thủy vô chung, trọn tốt trọn lành, vô lượng vô biên.

Còn trời đất muôn vật, thì nhờ Chúa phép tắc vô cùng, bởi không dựng nên mới có.

Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên Thiên thần tính thiêng liêng.

Đoạn thì dựng mọi vật trong sáu ngày, nghĩa là sáu kỳ.

Ngày thứ nhất, Đức Chúa Trời phán rằng: *Ta hãy dựng nên sự sáng!* Tức thì liền có sự sáng. Ngày thứ hai, Đức Chúa Trời dựng nên bầu trời. Ngày thứ ba, Người dựng nên trái đất cùng biển cả. Ngày thứ tư, Người dựng nên các ngôi sao sáng chói trên trời. Ngày thứ năm, Người dựng nên các thứ chim bay trên khí và các thứ cá lặn dưới nước.

Vậy khi đã dựng đủ mọi sự cho sẵn sàng, thì ngày thứ sáu Đức Chúa Trời dựng nên loài người ta giống hình ảnh Người để hưởng nhờ mọi vật ấy.

Sau hết ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ việc, nghĩa là không dựng nên vật gì mới nữa.

## **2. Đức Chúa Trời dựng nên ông A-dong và bà Evà**

Đức Chúa Trời lấy bùn mà gầy một xác; rồi Người ban cho xác ấy một linh hồn hằng sống, và đặt tên là A-dong.

Đức Chúa Trời đặt ông A-dong trong vườn tốt đẹp, gọi là vườn Địa đàng. Đoạn Đức Chúa Trời cho ông A-dong ngủ mê. Đương khi ông ấy ngủ, thì Đức Chúa Trời rút một xương sườn mà dựng nên người nữ, và đặt tên là Evà; ấy là tổ tông loài người ta.

Trong vườn Địa đàng đủ các thứ cây mỹ vị. Ông A-dong và bà Evà được phép ăn các thứ trái cây trong vườn ấy: nhưng mà Đức Chúa Trời cấm ăn một thứ trái cây kia, đến sau đặt tên là cây biết sự lành sự dữ. Đức Chúa Trời phán rằng: *Ngày nào bay ăn trái cây này, thì bay phải chết!*

## **3. Ông A-dong và bà Evà không vâng giữ lời Đức Chúa Trời**

Vốn khi tổ tông ta chưa phạm tội, thì phần xác khỏi chịu khó nhọc làm ăn, lại không đau đớn bệnh hoạn tật nguyên, cùng khỏi chết nữa. Còn phần linh hồn, thì trí khôn sáng láng, chẳng phải học hành, và linh hồn thì thanh sạch, chẳng hề biết tội hay là nét xấu nào. Nên

ông A-dong và bà E-và vui vẻ thanh nhàn mọi bề. Và lại phải chi hai ông bà giữ nghĩa cùng Đức Chúa Trời thì mọi phước ấy cũng lưu truyền cho con cháu mình nữa.

Ma quỷ thấy ông A-dong và bà E-và đặng hưởng phước, thì ghen ghét lắm. Ngày kia nó lấy hình con rắn đến nói phỉnh bà Evà rằng: *Hễ khi nào hai ông bà ăn trái cấm, thì cả hai liền giống Đức Chúa Trời, biết sự lành sự dữ.*

Vậy bà Evà nghe ma quỷ cám dỗ, liền hái trái cấm mà ăn. Rồi hái trái khác đem cho ông A-dong ăn nữa.

Ăn vừa rồi, thì ông A-dong, bà Evà liền nhìn biết tội mình; nên mắc cỡ mà ẩn mình trong nơi kia.

Đức Chúa Trời phán lời quở phạt con rắn rằng: *Mọi người sẽ ghen ghét mày; và ngày sau sẽ có người Nữ oán hại mày cùng giày đạp đầu mày.*

Đoạn Đức Chúa Trời phán cùng bà Evà rằng: *Phận đàn bà, sẽ phải chịu phép đàn ông, và khi sinh con thì phải chịu đau đớn khổ cực.*

Đức Chúa Trời lại phán cùng ông A-dong rằng: *Mày phải chịu khó nhọc mà làm, mới có mà ăn; chết rồi lại trở nên đất.*

Phán đoán rồi Đức Chúa Trời đuổi hai ông bà ra khỏi vườn vui vẻ.

#### **4. Cain và ông A-bê-lê là em**

Ông A-dong và bà Evà trước hết sinh hai con trai, là Ca-in và A-bê-lê; rồi sau sinh một con trai nữa tên là Xét.

Ca-in làm ruộng; còn A-bê-lê chuyên nghề chăn thú vật.

Cain dùng trái cây làm của lễ mà dâng cho Đức Chúa Trời; còn ông A-bê-lê thì chọn những thú vật béo tốt mà tế lễ Chúa.

Cain bởi chẳng có lòng sạch sẽ thanh tịnh, nên Đức Chúa Trời chẳng đoái nhậm của lễ nó; còn lòng ông A-bê-lê thì sạch tốt, nên Đức Chúa Trời đã vui nhậm của lễ người.

Bởi vậy Cain sanh lòng ghen ghét em mình.

Ngày kia nó dỗ ông A-bê-lê mà rằng: *Ta hãy đi dạo ngoài đồng chơi.*

Khi cả hai tới chỗ vắng, thì Cain xông vào giết em mình.

Tức thì Đức Chúa Trời phải hỏi Cain rằng: *Chớ em mây ở đâu?*  
Đức Chúa Trời phán lời chúc dữ cho Cain rằng: *Bởi mây đã giết A-bê-lê là em mây nên mây phải đi dông dài trong thế gian này.*  
Cain vừa nghe liền ngã lòng, mà trốn mặt Đức Chúa Trời. Song nó đi đâu, thì hằng nhớ tội mình.

## **5. Truyện ông Noe và lụt cả**

Loài người càng ngày càng đông, lại thói hư nết xấu cũng thêm nhiều. Đức Chúa Trời quyết định phạt loài người, nên đã làm lụt cả mà huỷ phá hết; còn một mình ông No-e vì đã giữ nghĩa cùng Đức Chúa Trời từ thuở nhỏ.

Vậy Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: *Mây phải đóng một chiếc tàu lớn, rồi đem các thú vật, mỗi thú mỗi đôi, đoạn mây và cả nhà mây cũng vào tàu ấy nữa.*

Ông Noe vâng lời Đức Chúa Trời đóng tàu, khi rồi thì làm mọi điều như lời Chúa dạy, tức thì phát lụt cả.

Trong bốn mươi đêm ngày, trời mưa như đổ chĩnh ngớt, đầy tràn khắp cả núi non.

Khi lụt ngập cả đất và núi, thì mọi loài đều phải chết; chỉ còn một tàu ông Noe nổi trên mặt nước, chẳng phải tai nạn gì trong cơn huỷ hoại ấy mà thôi.

## **6. Dứt lụt cả**

Khi đã qua một trăm rưỡi ngày, thì Đức Chúa Trời đoái lại ông Noe, bèn cho gió thổi mạnh mà rút nước. Ông Noe mở một cửa sổ tàu và thả một con quạ, mà không thấy nó trở về.

Khỏi bảy ngày ông Noe lại thả một con chim bồ câu; nó không gặp chỗ đậu, nên trở về tàu.

Qua bảy ngày nữa ông Noe lại thả chim bồ câu; khi nó trở về tàu, thì tha một nhánh cây tươi tốt.



Vậy ông Noe hiểu nước đã rặc rồi, nên người cùng cả nhà và các thú vật ra khỏi tàu; rồi dựng bàn thờ mà tế lễ Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời khấn nhậm của lễ ông Noe cùng phán hứa rằng: *Bây thấy cái móng trên trời mọc lên, thì đã biết: ấy là dấu chỉ từ này về sau không có lụt cả như vậy nữa, cùng chỉ dấu Tao kết ước cùng loài người.*

## **7. Con cháu ông Noe**

Sau khi lụt rồi ông Noe làm đất như khi trước và trồng nho.

Ông Noe có ba con trai là Xem, Cam, Giaphét. Ông Xem và Giaphét có lòng thảo kính cha mẹ, còn Cam thì ngỗ nghịch.

Ngày kia ông Noe chưa từng sức rượu nho, uống nhiều, nên say nằm ngủ lã thân. Cam thấy vậy thì nhạo cười. Khi ông Noe thức dậy, nghe biết việc xấu ấy, thì người chúc dữ cho Cam.

Con cháu ông Noe lần lần sinh đông đảo lắm, nên ở chung với nhau không được nữa.

Vậy trước khi phân nhau mà đi tản tác, thì bàn cùng nhau rằng: *Hè, ta hãy xây tháp cho thấu trời, được để lại danh tiếng ta.*

Khi xây tháp vừa cao, thì Đức Chúa Trời phạt lòng kiêu ngạo phô người ấy, liền làm cho chúng nói nhiều thứ tiếng, chẳng còn hiểu nhau đặng nữa; nên phải tản khắp mọi nơi mà ở.

Con cháu ông Xem thì ở phương Đông; con cháu Giaphét thì qua ở phương Tây; còn con cháu Cam thì xuống phương Nam.

## **8. Truyện ông A-ba-ra-ham**

Dầu Chúa đã làm lụt cả mà phạt loài người, xong người ta chẳng chừa tánh nết xấu. Đức Chúa Trời muốn cho có một dân giữ trọn lòng thờ phượng Người; nên Đức Chúa Trời đã chọn ông A-ba-ra-ham làm đầu dân riêng ấy.

Bữa kia Đức Chúa Trời hiện ra cho ông A-ba-ra-ham mà phán

rằng: *Mây sẽ sang đất Canaan; Tao sẽ làm cho dòng dõi mây nên đông đảo vinh hiển: Tao sẽ chúc phước lành cho mây và con cháu mây; lại Tao sẽ cho đất thiên hạ đợi trông ngày sau sinh ra bởi dòng mây.*

Ông A-ba-ra-ham vâng lệnh Đức Chúa Trời: bèn bỏ cha mẹ quê hương, đem vợ là bà Xara và ông Lót là cháu sang đất Canaan.

## **9. Ông A-ba-ra-ham tế lễ con mình cho Đức Chúa Trời**

Đức Chúa Trời muốn thử lòng thảo ngay ông A-ba-ra-ham; vậy Người dạy ông ấy rằng: *Mây hãy bắt con một yêu dấu mây là Y-gia-ác cùng giết nó mà tế lễ cho Tao.*

Ông A-ba-ra-ham dầu thương tiếc mặc lòng, song cũng cúi đầu vâng phục thánh ý Chúa, người liền lấy lửa cùng grom và bắt con là Y-gia-ác vác củi lên núi kia.

Đọc đàn Y-gia-ác thưa cha rằng: *Lửa cùng củi đã sẵn, còn của tế lễ thì ở đâu, cha!*

Ông A-ba-ra-ham trả lời rằng: *Con đừng lo làm chi: Đức Chúa Trời sẽ toan liệu cho ta.*

Khi cả hai đã tới nơi tế lễ và mọi sự đã sẵn thì ông A-ba-ra-ham trói con, đặt trên đồng củi, rút grom toan giết mà tế lễ.

Tức thì có Thiên thần hiện ra đứng một bên bảo rằng: *Ở A-ba-ra-ham, chớ giết con; Đức Chúa Trời nhậm lòng thảo ngay của mây rồi.*

Ông A-ba-ra-ham ngó lại sau lưng, thấy một con dê rừng. Người bắt lấy nó mà tế lễ Đức Chúa Trời thế con mình.

## **10. Truyện ông Y-gia-ác**

Khi ông A-ba-ra-ham đã già, thì lo đôi bạn cho con.

Vậy người sai ông Ê-lê-dê-rô, là kẻ giúp việc người đã lâu, qua đất quê cũ, mà kiếm một người nữ xứng đáng đôi bạn cho con.

Ông Ê-lê-dê-rô vâng lời ông A-ba-ra-ham mà trở đi.

Người tới nơi giếng kia hỏi chàng vạng, là lúc những đòn bà xú ấy quen đi mức nước về uống.

Khi đó ông Ê-lê-dê-rô cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời rằng: *Lạy Chúa, con gái nào tôi xin nước uống, mà nó thưa rằng: xin ông hãy uống, ấy là người Chúa đã chỉ định làm bạn cùng quan thầy tôi là Y-gia-ác.*

Tức thì có một người con gái tốt lành đẹp đẽ tới giếng mà mức nước. Con gái ấy tên là Rêbêca.

Bây giờ ông Ê-lê-dê-rô xin nó cho uống nước, thì nó liền thưa rằng: *Lạy ông, xin hãy uống cho vừa ý ông. Tôi cũng sẵn lòng mức nước cho thú vật ông uống nữa. Nếu ông chưa trú đâu, thì tôi xin mời ông về nhà cha tôi là Pha-tu-ê.*

Ông Ê-lê-dê-rô vui mừng, mà theo con Rêbêca về nhà ông Pha-tu-ê, cùng hỏi con Rêbêca cho Y-gia-ác là quan thầy mình.

## **11. Truyện ông Gia-cóp**

Bà Rêbêca sinh đôi được hai con trai, đặt tên là E-giau và Giacóp.

E-giau là con đầu lòng, người cao lớn cùng có lông nhiều; lại có tài sản bán. Con thứ là Giacóp ưa ở nhà cùng cha mẹ. Ông Y-gia-ác thì thương E-giau còn bà Rêbêca thì yêu Giacóp.

Ngày kia E-giau đi săn về mệt, đói bụng, thấy Giacóp nấu cháo đậu, thì xin một chén mà đành nhượng chức trưởng nam cho em.

Khi ông Y-gia-ác đã già cùng mù, thì biểu E-giau rằng: *Con hãy đi săn thịt và nấu cháo ngon theo ý cha ta, hầu cha chúc phước lành cho con trước khi cha qua đời.*

Đương lúc E-giau đi săn thì bà Rêbêca làm thịt hai con dê, nấu cháo ngon vừa ý ông Y-gia-ác; đoạn lấy da mà bao cổ và tay ông Gia-cóp. Lại lấy áo tốt E-giau mà mặc cho Giacóp đặng giống anh mình.

Ông Y-gia-ác đã lờ, nên không nhìn thấy Giacóp, liền ban phước lành cho người thay anh là E-giau.

## 12. Ông Gia-cóp trốn sang quê mẹ

E-giau sẵn về nghe nói có sự làm vậy, thì giận dữ, kêu khóc cả tiếng, cùng quyết giết em mình.

Bà Rê-bê-ca sợ E-giau oán giết em chẳng, nên biểu Giacóp trốn sang xứ quê mình.

Đọc đàng, đêm kia ông Giacóp lấy hòn đá gói đầu nằm ngủ.

Ban đêm, người chiêm bao thấy một thang cao từ đất đến trời, có Thiên thần lên xuống dọc thanh và người nghe Chúa phán rằng: *Tao là chúa A-ba-ra-ham, Chúa Y-gia-ác. Kia Ta ở cùng mây luôn; dòng dãi mây sẽ nên đông đảo như hạt cát. Và lại dòng dãi mây sau này sẽ nên sang trọng, vì Đáng cứu chuộc thiên hạ sẽ sinh ra bởi dòng dãi ấy.*

Khi ông Giacóp thức dậy, thì thờ lạy Đức Chúa Trời, cùng dựng hòn đá người đã gói đầu làm bàn thờ mà tế lễ Đức Chúa Trời.

Ông Giacóp ở quê mẹ, cưới bà Ra-kê là con cậu ruột mình làm vợ.

Cách hai mươi năm người trở về đất Can-nan cùng hoà với anh là E-giau.

## 13. Các con Gia-cóp bán em là Giu-se

Ông Gia-cóp sinh đặng mười hai con trai; mà có một mình ông Giu-se người yêu dấu hơn cả. Các anh thấy vậy phân bì, cùng ghen ghét em; mà nhứt là khi nghe người thật lại hai điềm chiêm bao như sau này.

Lần kia người nằm ngủ thấy người cùng anh em bó lúa với nhau ngoài đồng; bỗng chốc các bó lúa anh em chỗi dậy mà lạy bó lúa người. Lần khác người chiêm bao thấy mặt trời, mặt trăng cùng mười một ngôi sao, đều vây xung quanh mà lạy người.

Bởi ông Gia-cóp thương Giu-se hơn các anh, nên đã sắm một áo rất quý báu cho người mặc.

Khi các anh người đuổi chiên đi ăn nơi xa, thì ông Gia-cóp áy náy, nên sai Giu-se đi thăm coi các anh ra làm sao.

Vừa khi các anh thấy Giu-se xa xa, thì nói cùng nhau rằng: *Kìa thằng chiêm bao đã đến, ta hãy giết nó cho rảnh, thử coi điềm chiêm bao làm ích gì cho nó.*

Nhưng mà anh cả là Ru-ben bàn cùng các anh đừng giết Giuse, chỉ bó nó xuống giếng khô cho chết đói; có ý cứu người mà giao lại cho cha. Song rủi vừa khi Ru-ben vắng mặt, thì có đoàn lái buôn sang nước Ê-giêp-tô, nên các anh kéo Giu-se lên bán cho các lái đó, giá hai chục đồng bạc.

Bán người rồi, các anh làm thịt dê, lấy máu thấm vào áo Giu-se mà gởi về cho cha rằng: *Xin cha già hãy xem hoặc phải là áo Giu-se chăng?*

Khi ông Giacóp vừa thấy áo Giuse, thì xé áo mình cùng than khóc cả tiếng rằng: *Kìa thú dữ đã nuốt Giu-se là con tôi rồi.*

#### **14. Ông Giu-se phải bị cáo gian**

Lái buôn sang nước Ê-giêp-tô, bán ông Giu-se lại cho quan thừa tướng nước ấy, tên là Phu-ti-pha.

Ông Giu-se làm tôi quan thừa tướng hết lòng ngay thảo, nên quan đã phú mọi việc trong ngoài cho người coi sóc.

Bởi ông Giu-se có hình dong tốt đẹp, nên vợ quan thừa tướng phải lòng người.

Ngày kia nó dỗ dành Giu-se phạm tội cùng mình, song ông Giu-se không chịu, nên mặt xấu ấy tức giận lấy áo người quăng lại mà làm chứng cáo gian người cùng chồng mình.

Quan thừa tướng có tính ngay thật cùng yêu vì ông Giu-se lắm, song vội tin lời vợ mà làm án bỏ tù người.

Trong tù người gặp hai quan lớn vua đã làm án giam trước. Đêm kia cả hai quan đều chiêm bao, mà không hiểu, nên bói rồi, tới xin người cắt nghĩa giùm. Ông Giu-se cắt nghĩa cho hai quan ấy, và rất ứng nghiệm.

Khỏi hai năm vua Pha-ra-ô cũng thấy hai điềm chiêm bao, mà các thầy bói không có thể cắt nghĩa đặng, nên phải mời ông Giu-se giải

nghĩa cho mình.

Vậy người tâu vua hay: Nước Ê-giêp-tô bảy năm trước thì được mùa lắm, mà tiếp bảy năm sau phải nắng hạn và mất mùa.

Ông Giu-se tâu xin vua Pha-ra-ô đặt người khôn ngoan tài trí, mà lo trâu trữ bảy năm được mùa, hầu dự phòng bảy năm mất mùa.

Vua Pha-ra-ô nhậm lời người bàn giải, liền đặt người lên làm quan cận thần.

### **15. Ông Giu-se làm quan đệ nhị**

Trong vòng bảy năm đặng mùa, ông Giu-se lo tích trữ lúa trong cả nước Ê-giêp-tô.

Khi bảy năm mất mùa tiếp tới, thì người bán lúa cho dân đói.

Xứ Canaan thiên hạ cũng phải nắng nôi, cũng mất mùa như vậy.

Bởi đó ông Giacóp phải sai các con sang nước Ê-giêp-tô mà mua lúa, chỉ giữ lại nhà một mình Ben-gia-minh là con út.

Khi phô người ấy tới nước Ê-giêp-tô, thì ông Giu-se nhìn biết là các anh mình; song người không chịu tỏ mình là ai. Người chịu bán lúa, mà đòi một người ở lại làm của cầm, cho đến khi các anh trở về đem em là Ben-gia-minh qua cho người biết.

Bấy giờ ông Giu-se truyền phát đầy bao cùng dặng bạc lại trong bao.

### **16. Ông Giacóp qua nước Ê-giêp-tô**

Thoạt khi ông Giacóp hay biết lệnh quan lớn dặng làm vậy, thì than khóc chua xót rằng: *Giu-se thú dữ đã nuốt, Xi-mê-on phải cầm, bây giờ phải giao thẳng Ben-gia-minh nữa cực khổ thay! Thế ấy tao phải chết, sống không đặng.*

Vậy mặc lòng, khi đã hết lương ăn, túng ngặt quá, nên người cũng phải chịu phép mà cho Ben-gia-minh theo các anh sang nước Ê-giêp-tô.

Vừa thấy Ben-gia-minh, thì quan Giu-se động lòng cảm mình chẳng

đặng, nên phải vội vàng vào phòng mà khóc.

Người truyền dọn tiệc thiết đãi anh em phu phi; người cũng ngồi ăn tiệc đó nữa.

Đương khi ăn, quan Giu-se truyền phát lúa đầy bao cùng dạy lấy chén bạc mình, mà giấu trong bao Ben-gia-minh.

Mười một con Gia-cóp đi chưa bao xa, thì ông Giu-se truyền quan giữ kho đuổi theo bắt lại.

Tới giáp mặt, quan Giu-se giả đồ thanh nộ trừng ngó các anh mà rằng: *Phô người làm điều phi lý! Ta đã thiết đãi phủ phê, sao còn cả gan dám trộn chén bạc ta?*

Các anh bầm mình chẳng dám làm việc vơ thê ấy.

Quan đệ nhị Giu-se bèn rằng: *Thôi hể ta soát đặng chén bạc trong bao ai, thì này phải làm tôi ta.*

Vậy soát gắp chén bạc nhằm bao Ben-gia-minh.

Bấy giờ các anh sững sờ cùng phải chịu phép.

Túng nước, ông Giuđa lấy lòng bạo dạn tuốt tới bầm cùng quan đệ nhị rằng: *Thân lạy quan lớn, bằng quan lớn cầm Ben-gia-minh, thì cha già chúng tôi phải phiền mà chết; nên dám xin quan lớn khẩn cho tôi ở lại làm tôi quan lớn thế cho nó.*

Bấy giờ ông Giu-se cầm mình chẳng đặng nữa; liền khóc lên mà rằng: *Các anh chớ sợ làm chi, này tôi là Giu-se em các anh! Các anh hãy kiếp về nhà tin cho cha già đặng hay mừng với, cùng xin người sang thăm tôi.*

Từ đó về sau các con cháu Giacóp ở nước Ê-giêp-tô sinh sản đông lắm, lần thành một dân gọi là dân Hê-bê-rê-ô .

## **17. Truyện ông thánh Gióp**

Trong đất A-ra-bi-a có một người tên là Gióp, rất ngay thật cùng ngoan đạo mọi bề. Bởi ông ấy có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời ban ơn cho người phần hồn phần xác bội phần.

Ma quỷ thấy vậy thì đem lòng ghen, cùng cáo gièm người trước mặt

Đức Chúa Trời rằng: *Chúa binh vực ông trong ngoài làm vậy, nên người có kính sợ Chúa, nào lạ gì? Ngày nào Chúa ban phép cho tôi phá nát của cải cùng con cái, thì Chúa mới rõ biết ông ấy ra thế nào.* Bây giờ Đức Chúa Trời cho phép ma quỷ phá tan của cải cùng giết con ông ấy, song còn cấm không cho làm hại xác người.

Vậy ma quỷ làm một chước mà giết con cái ông Gióp cùng phá huỷ cơ nghiệp người.

Dẫu vậy mặc lòng, ông thánh Gióp cũng vững lòng giữ nghĩa cùng Chúa luôn.

Ma quỷ thua hồ thẹn, lại kiếm chước khác mà tâu Đức Chúa Trời rằng: *Mất nát của cải cũng chưa chắc ông Gióp thật lòng trung hiếu, chừng nào chính mình người phải gian nan mà vững chí, thì mới biết thật mà thôi.*

Đức Chúa Trời bằng lòng để cho ma quỷ thử mọi chước mà hại chính mình ông Gióp, chỉ cấm chẳng nên làm hại đến mạng sống Người.

Vậy ma quỷ thừa lệnh Đức Chúa Trời, liền làm cho ông thánh Gióp mắc bệnh phong, lở loét cả và mình. Người phải hôi thúi gớm ghiếc, đến đỗi phải ra ngoài đóng phân tro, lấy miếng sành gạt từng con giòi.

Sau hết bạn người ngã lòng, bỏ Đức Chúa Trời cùng xui giục chồng phản nghịch cùng Chúa, mà rằng: *Đã thế ấy mà ông còn ngợi khen Đức Chúa Trời nữa sao?*

Bây giờ ông thánh Gióp cảm lòng nhịn nhục mắng trách vợ rằng: *Kìa mọi sự lành Đức Chúa Trời ban cho ta hưởng nhờ; rày Người để cho ta phải chịu cực một ít, sao ta chẳng bằng lòng mà chịu? Mọi sự Đức Chúa Trời ban, Đức Chúa Trời cất đi; ta cũng quyết lòng ngợi khen Chúa chẳng cùng.*

Ma quỷ cùng nước phải thua xấu hổ, chẳng còn dám nài xin hại người nữa.

Bây giờ Đức Chúa Trời chữa ông thánh Gióp lành đã bệnh, cùng ban



thường mọi sự lành phần hồn phần xác hơn trước bội phần.

## 18. Số tuổi những kẻ đời xưa sống lâu thế nào

Ô. A-dong sống	930 t.	Ô. No-e sống	900 tuổi
Ô. Xét	922 t.	Ô. Xem	950 t.
Ô. E-nót	905 t.	Ô. A-pha-ra	553 t.
Ô. Cai-nan	910 t.	Ô. Hê-bê-rê	461 t.
Ô. Na-la-lê-en	895 t.	Ô. Gióp	220 t.
Ô. Gia-nê	962 t.	Ô. A-ba-ra-ham	174 t.
Ô. Hê-nóc	565 t.	Ô. Y-gia-ác	110 t.
Ô. Ma-thu-sa-la	969 t.	Ô. Gia-cóp	147 t.
Ô. La-mét	777 t.	Ô. Môi-sen	120 t.

Bởi đời xưa sống lâu làm vậy, nên đã di truyền mọi điều lại cho con cháu; không thì lấy đâu mà rõ các việc xưa.

## ĐOẠN THỨ HAI

Từ ông Môi-sen cho đến Đức Chúa Giêsu

### 19. Ông Môi-sen sinh ra

Các con ông Giacóp ở nước Ê-giêp-tô càng ngày càng sinh sản đông lắm. Vậy vua sợ dân Hê-bê-rê-ô dấy loạn, nên truyền quăng các con trai dân ấy dưới sông Ni-lô.

Có đờn bà Hê-bê-rê-ô kia sinh đặng một con trai tốt đẹp lắm: mẹ thương con, có ý cứu con, nên giấu.

Giáp ba tháng mẹ sợ lộ, thì bỏ con trong một thùng mà thả dưới

sông; lại biểu chị nó coi chừng em.

May phước lúc đó có công chúa nước Ê-giêp-tô đến sông mà tắm: gặp thấy thúng, truyền mở, thấy thằng con nít, liền động lòng thương, có ý cứu chọn làm con nuôi. Chị nó ra mặt cùng xin lãnh cho mẹ nó làm vú nuôi.

Công chúa đặt tên con nít lấy là Môi-sen, nghĩa là *cứu khỏi chết trôi*.

## **20. Đức Chúa Trời chọn ông Môi-sen**

Qua bốn mươi năm, ông Môi-sen bỏ đền vua mà trở về cùng dân mình đang phải gian nan khôn cực

Ngày kia người đi chăn đoàn chiên cha vợ, đang lúc thả chiên ăn trên rừng xứ Arabia, bỗng chúc Đức Chúa Trời hiện ra trong bụi gai hừng chói sáng như cháy, và phán cùng người rằng: *Tao đoái thương dân Tao đang phải gian nan trong nước Ê-giêp-tô. Vậy Tao chọn mày lo dẫn nó về đất Tao hứa xưa, là đất Canaan.*

Ông Môi-sen vâng lệnh Đức Chúa Trời cùng truyền cho vua tha dân Hê-bê-rê-ô trở về đất ông bà. Vua cứng lòng chẳng chịu tha. Vậy Đức Chúa Trời định làm *mười tai nạn như roi*, mà phạt nước Ê-giêp-tô, thì vua mới tha về.

## **21. Dân Hê-bê-rê-ô lên rừng cát**

Dân Hê-bê-rê-ô bỏ nước Ê-giêp-tô mà trảy sang đất tổ tiên. Nội dân hết thảy tính đặng sáu vạn (600.000) người tráng kiện. Vua Pha-ra-ô thấy mất dân đông làm vậy, thì tiếc lắm, nên quyết theo bắt lại.

Nhưng mà Đức Chúa Trời đoái thương phù hộ binh cứu dân mình. Vậy khi dân Hê-bê-rê-ô chạy tới biển Đỏ, mà tránh quân, vua Ê-giêp-tô đi rượt theo, thì Đức Chúa Trời truyền cho ông Môi-sen giơ tay lên: tức thì nước rẽ làm hai, đứng cứng hai bên như lũy để một đàng khô ráo cho dân Hê-bê-rê-ô sang qua.

Quân vua Ê-giêp-tô thấy vậy cũng tuốt theo đàng ấy. Khi dân Hê-

bê-rê-ô qua khỏi rồi, mà quân Ê-giêp-tô còn đương ở giữa lòng biển; bấy giờ Đức Chúa Trời truyền cho ông Môi-sen hạ tay xuống. Bỗng chút nước ngập lại, quân Ê-giêp-tô phải chết chìm cả thảy.

Qua khỏi biển đoạn, thì dân Hê-bê-rê-ô vào rừng cát. Bởi dân đông, không khỏi bao lâu phải thiếu đồ ăn, nên Đức Chúa Trời làm phép lạ mưa Manna, là giống như bột sam ngon ngọt mỹ vị mà nuôi dân đủ bốn mươi năm luôn.

Giữa rừng, dân ấy cũng thiếu nước uống, thì Đức Chúa Trời truyền cho ông Môi-sen lấy gậy đánh hòn đá. Tức thì nước mạch chảy ra tràn trề. Ai nấy đều được uống phỉ lòng phỉ dạ.

## **22. Đức Chúa Trời truyền Mười Điều Răn**

Vào rừng được ba tháng, thì dân Hê-bê-rê-ô đến gần núi Xinaï. Trên núi ấy, Đức Chúa Trời truyền mười điều răn cho ông Môi-sen .

Vậy Đức Chúa Trời hiện ra cho ông Môi-sen trên núi giữa tiếng sấm sét, mà phán mười điều răn tạc trong hai bia đá, như sau này:

*Thứ nhứt:* Thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính mến Người trên hết mọi sự.

*Thứ hai:* Chớ kêu tên Đức Chúa Trời vô cớ.

*Thứ ba:* Giữ ngày Chúa nhật.

*Thứ bốn:* Thảo kính cha mẹ.

*Thứ năm:* Chớ giết người.

*Thứ sáu:* Chớ làm sự dâm dục.

*Thứ bảy:* Chớ lấy của người.

*Thứ tám:* Chớ làm chứng dối.

*Thứ chín:* Chớ muốn vợ chồng người.

*Thứ mười:* Chớ tham của người.

Ông Môi-sen ở trên núi bốn mươi ngày đêm. Đoạn người ôm hai bia đá xuống, thấy dân đương thờ lạy tượng bò vàng, người liền thanh nộ quăng hai bia bể hai. Rồi người đập tượng bò ấy bể nát, và phạt

những người đàn anh trong dân.

### **23. Ông Môi-sen làm nhà tạm**

Ông Môi-sen vâng lệnh Chúa trở lên núi lại mà lãnh hai bia đá khác. Đoạn Chúa dạy người làm nhà tạm quý báu, đóng hòm bia rực rỡ mà để hai bia đá, cùng một chén Manna và một cây gậy ông A-a-ron, là em người.

Từ đó về sau đủ bốn mươi năm, thì dân Hê-bê-rê-ô những đi lộn vòng vẩn trong rừng cát; khi đi tới, khi đi lui.

### **24. Truyện phù thủy Ba-la-am**

Khi dân Hê-bê-rê-ô đến giáp đất Mo-áp, thì vua đất ấy thấy dân đông bèn sợ hãi; liền truyền cho thầy phù thủy tên Ba-la-am, trù ẻo dân ấy cho chết tuyệt.

Vậy tên phù thủy ấy vâng lệnh vua cỡi lừa đón dân Hê-bê-rê-ô mà trù ẻo. Dọc đàng con lừa ngừng không chịu đi nữa, thì Ba-la-am đánh nó miết, mà cũng luống công vô ích.

Bây giờ con lừa, bởi phép Đức Chúa Trời thì nói cùng Ba-la-am rằng: Xưa nay tôi có đứng vậy bao giờ? mà nay bởi Đức Chúa Trời cấm không cho bước tới nữa; nếu có cả lòng bước tới, thì tôi cùng thầy sẽ phải giết; nên tôi mới đứng lại vậy. Thế thầy có đánh tôi vô ích.

Thầy phù thủy nghe vậy sững sờ, xuống lừa mà thờ lạy Đức Chúa Trời, xin tha tội cho mình cùng sẵn lòng vâng theo ý Chúa dạy.

Đức Chúa Trời truyền cho nó chẳng nên rửa dân yêu dấu Người, một phải chúc mừng dân ấy mà thôi. Vậy tên Ba-la-am cứ đi tới trước mặt dân Hê-bê-rê-ô mà chúc rằng: Ngày sau sẽ có Đấng Cứu thế sinh bởi dòng dõi Giacóp.

### **25. Ông Môi-sen sinh thì**

Trong khi đi lộn trong rừng cát, thì dân Hê-bê-rê-ô phạm nhiều tội, nên Đức Chúa Trời phạt nhiều thế, mà nhứt là Người chẳng cho những đờn ông ở đất Ê-giêp-tô đặng vào đất hứa; chỉ có một đôi người được nghĩa cùng Chúa, và con cháu dân ấy được vào mà thôi. Ông thánh Môi-sen dầu đẹp lòng Chúa mọi đàng, song chẳng khỏi lỗi một đôi điều nhỏ mọn: như lần kia người hồ nghi phép Chúa, mà đánh hoàn đá hai lần cho chảy nước; nên người cũng chẳng được vào đất Đức Chúa Trời hứa.

Vậy khi giáp đất đã hứa, thì ông Môi-sen đặng ơn Chúa biết mình phải chết trước khi vô đất thánh, nên người đặt quan tướng Gio-duê thế vị mà đem dân.

## **26. Truyện quan tướng Gio-duê**

Cho được vào đất Canaan, thì phải qua sông Gio-đa-nô.

Vậy ông Gio-duê truyền dạy các thầy cả khiêng hò m bia đi trước xuống sông bạo dạn. Vừa tới nước, thì sông rẽ làm hai như lũy, chẳng khác như khi qua biển Đỏ.

Dân theo hò m bia mà xuống sông khô ráo.

Qua sông đoạn, dân lo bắt thành Giê-ri-cô. Ông Gio-duê vâng lệnh Đức Chúa Trời, bèn truyền cho các thầy khiêng hò m bia đi xung quanh thành đủ bảy vòng. Vừa trọn vòng thứ bảy, bỗng chúc tự nhiên thành lũy sập ngã tan nát và dân Hê-bê-rê-ô vào thành thông thả.

Các vua trị đất Canaan thấy dân Hê-bê-rê-ô hòng chiếm đất mình, thì kết ước giao lân mà đánh trả. Song ông Gio-duê nhờ ơn Chúa đánh thắng trận toàn công.

Ngày kia đang còn giao chiến: mặt trời sắp lặn. Bấy giờ ông Gio-duê giơ tay chỉ mặt trời, truyền ngừng lại cho kịp phá tan đạo binh quân giặc.

## **27. Truyện ông Sơn-song**

Chiếm đất thành đoạn, thì dân Hê-bê-rê-ô phải đánh trả cùng quân Phi-li-xi-tinh nhiều lần.

Vậy Đức Chúa Trời chọn ông Sơn-song, ban cho người sức mạnh phi thường, mà binh cứu dân mình cho khỏi tay quân ấy.

Lần kia ông Sơn-song lấy một hàm răng lừa mà đánh giết ba ngàn quân Phi-li-xi-tinh. Lần khác người bắt 300 con chồn, cột một chùm hai con, rồi buộc đuốc vào đuôi nó mà đốt, cùng thả qua cánh đồng quân giặc. Lại có lần khác nữa người vác cửa thành kia quăng trên núi cao.

Quân Phi-li-xi-tinh không biết phương nào mà bắt giết ông Sơn-song. Vậy nó lập kế đúc bạc cho mục kia tên là Đa-li-la, liệu thế mà hỏi tại đâu ông Sơn-song đặt mạnh thể ấy.

Ngày kia ông Sơn-song chiều lòng mục trác nét ấy, mà tỏ thiệt cho nó biết; hễ hót tóc người thì liền mất sức, cùng yếu như mọi người.

Bởi đó khi ông Sơn-song ngủ mê, thì mục Đa-li-la nương dịp tiện ấy mà hót tóc người, cùng nạp ông cho quân Phi-li-xi-tinh.

Quân ấy vui mừng phỉ dạ, liền khoét mắt ông Sơn-song, cùng bắt người xay lúa.

Lâu lâu tóc mọc lại, thì người cũng đặng sức lại như trước.

Ngày kia ba ngàn quân Phi-li-xi-tinh hiệp nhau trong chùa mà cúng bụt; nó cũng bắt ông Sơn-song ra múa hát làm trò vui chơi.

Ông Sơn-song kêu xin Chúa đoái thương, đoạn người giơ tay, biểu thẳng mõng dắt đến giữa căn nhà mà nghỉ một chút.

Khi tới đó người ráng sức hai tay giựt hai cột chùa, thì chùa sập đè người cùng ba ngàn quân Phi-li-xi-tinh đều phải chết giẹp.

## **28. Truyện bà Rút**

Đang buổi mất mùa đói khát, có bà kia tên là No-e-mi, cùng hai con trai sang đất Mo-áp làm ăn. Ở đó hai con bà No-e-mi cưới vợ tại đất ấy.

Chẳng khỏi bao lâu rủi hai con trai đều chết hết.

Khỏi đời ba năm, bà No-e-mi nghe tin đất mình được mùa no nê, thì toan trở về quê.

Vả trong hai dâu bà, thì có dâu thứ là bà Rút, không chịu lìa mẹ chồng, quyết tính theo mẹ cho đến chết, mà rằng: Mẹ đi đâu con đi đó, Chúa mẹ cũng là Chúa con.

Khi về tới thành Bêlem, nhằm mùa gặt, bởi mẹ con nghèo nàn, nên bà Rút phải đi mót nuôi mẹ. May bà ấy mót trúng ruộng ông Bô-t, là người bà con với bà No-e-mi; vì ông ấy giàu sang phú túc, nên mót lợi lắm. Lại ông Bô-t thấy bà Rút có nét na, bèn động lòng thương. Vậy ông ấy biểu bọn gặt giả đồ gặt sót nhiều cho bà Rút mót khá. Khi hết mùa, bởi ông Bô-t mến lòng nét na bà Rút, nên xin phép bà No-e-mi, mà cưới làm vợ.

Ông Bô-t này là ông cố vua Đa-vít, vậy cũng là tổ tiên Đức Chúa Giê-su.

## **29. Thầy cả Hê-ly và ông Xa-mu-ê**

Đương đời ông Hê-ly làm thầy cả thượng phẩm lo việc dân Hê-bê-rê-ô, người có hai đứa con trai hoang đàng trác nết; bởi người thương con trái lẽ, không trị nó cho thẳng phép.

Bởi đó cho nên Đức Chúa Trời toan phạt tội người, cùng bỏ dòng người mà chọn kẻ khác thế vị.

Do lúc ấy có một con trẻ, tên là Xa-mu-ê, mẹ người đã kháng dâng làm tội Chúa thuở mới sinh. Nên khi Xa-mu-ê tới tuổi khôn lớn, mẹ đem phú thác cho thầy cả Hê-ly coi sóc.

Đêm kia khi Xa-mu-ê ngủ trong nhà tạm gần hòm bia, thì Chúa gọi người ba lần. Song người tưởng là thầy cả Hê-ly, nên cứ chạy tới thưa cùng thầy cả luôn.

Sau hết ông Hê-ly hiểu là tiếng Chúa kêu, thì dặn người rằng: Như con nghe tiếng gọi làm vậy nữa, thì con phải thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa muốn truyền việc chi, xin Chúa kháng truyền, kìa con sẵn lòng vâng giữ.

Vậy lần thứ ba, khi Chúa gọi người, thì Xa-mu-ê thưa như thầy cả

Hê-ly đã dạy.

Bấy giờ Đức Chúa Trời phán rằng: *Tao sẽ phạt dòng thầy cả Hê-ly cách nặng nề lắm, chính nó chết gấp, vì nó đã dong cho con nó trái lẽ; còn dòng dõi nó chẳng được làm thầy cả tế lễ Tao nữa, vì nó đã bỏ Tao.*

Vừa sáng ngày, thầy cả Hê-ly kêu Xa-mu-ê và buộc người tỏ bày thánh ý Chúa cho mình biết. Ông Xa-mu-ê lấy lòng ngay thật mà tỏ mọi sự.

Đến sau nổi giặc quân Phi-li-xi-tinh xông đánh dân Hê-bê-rê-ô, thì hai đứa con thầy cả Hê-ly phải tử trận, còn hòm bia thì phải bắt.

Vừa khi được tin khốn nạn ấy, thì chính thầy cả Hê-ly té nhào xuống ghế, vỡ đầu mà chết.

Bấy giờ ông Xa-mu-ê nói quyền thầy cả, cùng trị dân khôn ngoan; trước đẹp lòng Chúa, sau đặng quan yêu dân chuộng.

Vậy mặc lòng, những người đàn anh Hê-bê-rê-ô sợ con cháu người không noi gương cha, nên xin người đặt vua cai trị mình. Ông Xa-mu-ê do ý Chúa đoạn, thì chiều lòng dân, mà phong chức ông Xao-lê lên làm vua thống trị dân Chúa.

### **30. Ông Xao-lê làm vua**

Quân Phi-li-xi-tinh xông vào nước Hê-bê-rê-ô đánh phá; bấy giờ vua Xao-lê thân chinh ra đánh đuổi.

Nhưng mà thầy cả Xa-mu-ê muốn tế lễ Đức Chúa Trời trước, đoạn mới đánh, nên bảo vua phải đợi bảy ngày trước giao chiến.

Chính ngày thứ bảy, thầy cả Xa-mu-ê chậm trễ một ít lâu, vua lật đặt chẳng chịu đợi nữa, liền tiếm quyền thầy cả Xa-mu-ê, tế lễ Đức Chúa Trời. Vừa khi ông Xa-mu-ê nghe biết có sự thế ấy, thì người quở trách vua Xao-lê nặng lời.

Dẫu vậy mặc lòng, vua Xao-lê bởi nhờ lòng can đảm thái tử Gio-na-than, đánh thắng đặng quân Phi-li-xi-tinh.

Đến sau khi vua Xao-lê đánh giặc cùng quân khác, thì cũng còn cãi lệnh Đức Chúa Trời một lần nữa; nhưn vì lẽ ấy Đức Chúa Trời định



bỏ vua Xao-lê, cùng trao ngôi cho vua Đa-vít.

### **31. Ông Đa-vít đánh giết thằng Go-li-át**

Từ đó sắp đi vua Sao-lê ghe phen phải con hoảng hốt, nên phải mời ông Đa-vít đến trước mặt vua, mà khảy đờn đặng giảm con khôn nạn vua.

Khi ấy ông Đa-vít đặng ơn Chúa, nên người đánh cứu dân Hê-bê-rê-ô, cho khỏi tay thằng Go-li-át, là đứa con lớn dữ tợn, đã nhạo báng trêu chọc dân Hê-bê-rê-ô .

Ông Đa-vít lấy năm hòn đá, một cái dây dây và một cây gậy mà toan xông đánh thằng Go-li-át.

Thằng Go-li-át thấy vậy tức giận, kêu la rằng: mây cầm tao bằng con chó sao? Mây dám cầm gậy đánh tao sao?

Ông Đa-vít trả lời rằng: Nhon danh Đức Chúa Trời là Chúa các đạo binh Hê-bê-rê-ô, ta đến đánh chết mây, cùng quăng thây mây cho muôn chim ăn thịt.

Vậy ông Đa-vít lấy dây dây bỏ hòn đá, nhắm ném trúng trán thằng Go-li-át, bỗng chúc nó liền ngã chết tươi.

Tức thì ông Đa-vít tuốt lại lấy gươm nó mà chém đầu nó.

Quân Phi-li-xi-tinh thất kinh mất vía, lo chạy trốn tứ phương.

### **32. Vua Đa-vít lên ngôi võ trị**

Khi vua Xao-lê và thái tử Gio-na-than chết đoạn, thì Đa-vít lên ngôi thế vị.

Ông Đa-vít lên ngôi đoạn, liền chuyên lo lập đền thờ bấu tốt, mà thờ phượng Đức Chúa Trời; song ý Chúa chẳng cho, chỉ để việc ấy cho con là Xa-lo-mong.

Vậy mặc lòng, người đã lập một đền rực rỡ tại thành Giêrusalem; cùng lo đem hòm bia về đó nữa.

Khi rước hòm bia, thì vua Đa-vít đã làm hết sức trọng thể mà ngợi khen

Chúa; song có một điều làm cho vua phiền lảm.

Vốn đương khi kéo xe hòm bia thì thành linh bò rũi vấp, nên nghiêng hòm bia. Một ông kia, tên là O-gia thấy vậy, bắt ý vội vàng giơ tay mà đỡ lấy hòm bia. Bấy giờ Đức Chúa Trời nổi cơn thịnh nộ, đánh chết ông O-gia tức thì, mà phạt tội ông ấy nhẹ dạ vô phép.

### **33. Vua Đa-vít phạm tội và ăn năn**

Ông Đa-vít lên làm vua, người đánh thắng quân giặc khắp mọi nơi, đã nên sang trọng vinh hiển.

Vả vua bởi tính yếu đuối muốn cướp lấy Bét-xa-bê, là vợ ông quan Uri. Vì vậy vua đã liệu khi giao chiến, mà bày mưu đặt quan Uri phía mảnh thê, để quân giặc giết quan ấy. Khi quan Uri tử trận đoạn, thì vua Đa-vít cưới Bét-xa-bê làm hoàng hậu.

Dầu Đức Chúa Trời đem lòng thương đã cho vua ăn năn hối cải mặc lòng, song Người chẳng nhin được tội quái gỡ vua, nên phạt vua cách nặng nề.

Chính thái tử Ap-xa-lon, đã khởi nguy cùng cha, song chẳng may phải giết giữa chiến trường. Vua Đa-vít thương tiếc con cùng sầu não chua xót biết là ngần nào!

Trước khi vua Đa-vít băng hà, thì người lo trời vị cho con là Xa-lo-mong, cùng liệu cho thầy cả Xa-đóc xúc dầu phong chức.

### **34. Vua Xa-lo-mong tức vị**

Khi Xa-lo-mong nối quyền cha, thì Đức Chúa Trời thương đã hiện ra, mà phán cùng người rằng: *Mầy muốn xin điều gì, thì hãy xin, Tao sẵn lòng ban cho.*

Vua Xa-lo-mong cầu xin Chúa ban cho mình đặng sự khôn ngoan, mà trị dân Chúa cho xứng.

Đức Chúa Trời thấy lòng ngay thật và tiết kiệm vua, thì kháng ban chẳng những cho vua đặng khôn ngoan lạ lùng, mà lại làm cho vua

đặng phú túc vang lừng trong bốn biển.

Bữa kia có hai đờn bà tới vua xin phân xử việc mình.

Vậy một mục tử rằng: Tôi đức vua, tôi cùng mục kia ở chung một nhà, sanh hai con trai cũng một đêm.

Mà ban đêm con nó chết, thì nó thừa thế tôi ngủ mà đổi con tôi. Mục kia chôi miết, chẳng chịu con mình đã chết.

Bấy giờ vua Xa-lo-mong truyền cho một tên lính hộ vệ rằng: Người hãy rút gươm ra mà chặt thằng con sống làm hai khúc, chia mỗi đứa mỗi khúc.

Nghe vậy, tức thì mẹ thiệt kêu xin cùng vua rằng: Tôi đức hoàng thượng, xin chớ giết con tôi, kéo đau lòng xót ruột tôi lắm, một xin giao cho nó mặc thích nó.

Khi vua nghe mẹ ấy kêu xin làm vậy, thì mới biết rõ nó là mẹ thiệt thằng còn sống, cùng phán giao con lại cho nó. Cả vua và thiên hạ nghe thấy đều ngừng trí tung khen lòng khôn ngoan vua phi thường.

Vua Xa-lo-mong đã xây đền thánh rất quý báu tại thành Giêrusalem, mà thờ phượng Đức Chúa Trời.

Cả đời xưa đặng bình yên thịnh trị vinh hiển mọi bề.

Nhưng mà khi đã già, vua thấy mình phú túc vinh vang, thì sanh lòng kiêu ngạo, mê đắm sắc dục... nên mất lòng Đức Chúa Trời.

Nhơn vì lẽ ấy, Đức Chúa Trời quyết định phạt vua cùng bảo cho vua hay: Khi vua băng hà đoạn, thì nước mình phải tách làm hai.

### **35. Nước phải tách hai**

Vua Xa-lo-mong băng hà đoạn, thì thái tử Ro-bo-am nối ngôi trị vì.

Đời người 12 dòng cả nước tách hai, 10 dòng khởi nguy biệt lập một nước riêng, gọi là nước Y-sa-ra-e; còn hai dòng khác, thì làm một nước gọi là nước Giu-đê-a.

Sau vua Xa-lo-mong hai trăm rưỡi năm, vua nước A-xi-ri-a đánh phá nước Y-sa-ra-el, cùng bắt 10 dòng đem về làm tôi trong nước mình.

Khỏi một trăm năm nữa, thì vua nước Ba-bi-lon đánh bắt thành Giêrusalem, là kinh đô nước Giu-đê-a phá tan nước ấy cùng bắt dân về làm tôi, vì tội vua dân.

### **36. Truyện ông thánh Êlia**

Trong đời các vua trị nước Y-sa-ra-e, thì có nhiều vua bỏ Đức Chúa Trời mà thờ phượng bụt thần ma quỷ. Bởi vậy Chúa sai nhiều đấng, gọi là tiên tri, quở trách dân cải dữ về lành.

Vậy đời vua Acáp trị dân, thì Chúa phạt nước Y-sa-ra-e phải đại hạn ba năm rưỡi; thiên hạ đói khát lắm.

Khi ấy có một Tiên tri, tên là Ê-li-a, đến thành kia mà nương ngụ; xảy gặp một đờn bà, liền xin chút bánh ăn uống nước. Song bà ấy thưa rằng: Trình ông, tôi chẳng còn gì cả chỉ còn một chút bột và chút dầu ô-li-va; tôi đi quơ ít que củi, tính về nấu chút bột và dầu ấy, đặng mẹ con tôi ăn, rồi nằm và đợi chết.

Thánh Tiên tri Êlia rằng: Bà chớ lo, hãy nấu cho tôi ăn; rồi Chúa sẽ cho bột và dầu ấy hãy còn nguyên luôn cho hai mẹ con bà dùng cho đến khi thiên hạ hết đói.

Bà ấy nghe lời làm như vậy; mà từ đó về sau chút bột cùng dầu ấy chẳng hề hết, cho đến khi có mưa thiên hạ hết đói.

Đến sau thằng con bà ấy đau chết. Bà mẹ thương tiếc, xin ông thánh Tiên tri Êlia cứu giúp; thì ông thánh ấy làm cho nó sống lại.

Khi Đức Chúa Trời định cho mưa xuống mà tha phạt dân Y-sa-ra-e, thì sai thánh Tiên tri Êlia đến quở tội vua Acáp, vì tin bụt thần.

Vậy thánh tiên tri Êlia xin vua cho hai con bò, và làm thịt để trên hai đống củi, mà không cho nhen lửa. Đoạn mời các sãi đến khăn cầu cùng bụt, xin lửa bởi trời xuống thiêu đốt củi và thịt; còn thánh Tiên tri thì cầu xin Đức Chúa Trời. Hễ phía bên nào có lửa bởi trời xuống thiêu đốt của lễ, ấy là có Chúa thật.

Vua ưng chịu, thì làm y như vậy; song các sãi kêu van bụt đã khan tiếng mà bụt chẳng làm chi được.

Còn thánh Tiên tri cầu cùng Đức Chúa Trời một chút, thì Chúa cho củi và thịt bò ra tro mạt.

Đến sau Chúa dạy thánh Tiên tri Êlia chọn ông E-li-dêu làm Tiên tri. Còn chính người thì Chúa rước lên ở một nơi riêng; sau sẽ xuống mà đối địch cùng quỷ vương trong ngày tận thế.

### **37. Tiên tri E-li-dêu**

Tiên tri E-li-dêu là môn đệ Tiên tri Êlia cũng được ơn Chúa ban cho, làm nhiều phép lạ như thầy mình.

Vậy có một bà goá kia nghèo khổ mang nợ nần, và chủ nợ muốn bắt thằng con bà ấy mà trừ nợ. Túng thế bà ấy đến lạy ông thánh Tiên tri E-li-dêu xin giúp đỡ.

Thánh Tiên tri hỏi trong nhà còn con cái gì bán được mà trả nợ chẳng. Bà ấy thưa: chẳng còn chi cả, chỉ còn một chút dầu để trong hũ mà thôi.

Thánh Tiên tri bảo về đi mượn vò hũ của người ta cho nhiều, đoạn đem hũ còn chút dầu đó vào phòng, rồi cứ trút sang qua mấy hũ kia. Bà ấy vâng, về mượn hũ vò của người ta bốn phía xóm đem về, đoạn bà mẹ ở trong phòng cứ trút sang đầy hũ này đến vò khác; còn con thì đưa hũ không vào cho mẹ; khi hết hũ không rồi, chẳng còn mà sang nữa, thì dầu trong hũ trước mới hết chảy ra nữa.

Vậy thánh Tiên tri dạy bán dầu ấy lấy tiền mà trả nợ.

Lại có quan lớn nước Xi-ri-a tên là Na-a-man, mắc tật phong, nghe đồn bên nước Y-sa-ra-e có Tiên tri hay làm phép lạ cứu chữa tật bệnh; liền sắm lễ mễ, đòi quý vật, vàng bạc đem qua; đặng xin thánh Tiên tri E-li-dêu cứu chữa.

Thánh Tiên tri dạy quan ấy xuống sông Gio-đa-nô mà tắm bảy lần thì khỏi tật.

Quan Na-a-man vừa nghe thì tức mình, giận không muốn vâng; vì nghĩ rằng; nước sông Gio-đa-nô chẳng tài phép chi mà chữa tật phong. Song có quan khác bàn cùng quan ấy hãy thử coi.

Quan Na-a-man liền xuống tắm đủ bảy lần tức thì lành bệnh; liền đem lễ vật bạc vàng đến tạ ơn thánh Tiên tri. Song thánh Tiên tri chẳng lấy vật gì hết.

Khi ấy đưa đầy tớ thánh Tiên tri E-li-dêu thấy nhiều cửa quý, mà thầy mình chẳng lấy vật gì thì tiếc lắm; liền chạy theo nói láo mà lấy hai nén bạc cùng hai cặp áo tốt đem về giấu kín để làm của riêng. Ai ngờ thánh Tiên tri biết, liền phạt nó phải mắc tội phung cho đến mãn đời.

### **38. Truyện ông Tô-bi-a cha ở đạo đức là thế nào**

Trong dân phải bắt về làm tôi nước A-xi-ri-a trong thành Ni-ni-vê, thì có ông Tô-bi-a rất đạo đức. Dầu lệnh vua cấm ngặt, chẳng cho cắt xác dân Y-sa-ra-e, thì người chẳng kiêng nể, một lo chôn cất xác dân mình hẳn hoi.

Ngày kia người chôn xác về mệt, nằm dựa vách mà ngủ, thì rui phản chim én rơi trúng mắt, nên người phải đi. Người cúi đầu bằng lòng kính phục thánh ý Chúa.

Đến sau người tưởng mình hồng tạ thế, thì đòi con tới gần cùng răn dạy những lời khôn ngoan đạo đức.

Đoạn người bảo con phải đi qua nước Me-đi-a, mà đòi mười nén bạc trước đã cho ông Ba-bê-lô, cũng là dòng mình mượn. Lại người khiến con phải tìm một người trung tính mà dẫn lộ.

### **39. Thiên thần Ra-pha-e dẫn đường cho ông Tô-bi-a con**

Ông Tô-bi-a con vâng lệnh cha, ra ngoài tìm đặng một người bộ hành dọn đi nước Me-đi-a.

Bộ hành ấy vốn là Thiên thần Ra-pha-e, Đức Chúa Trời đã sai, lấy hình người ta, mà dẫn đường cho ông Tô-bi-a.

Ông Tô-bi-a xin người bảo lãnh dẫn mình đi về bình yên, thì sẽ hờn công xứng đáng.

Vậy cả hai kết ước đoạn, lên đường thẳng tới nước Me-đi-a.

Đọc đàn chiều tối, cả hai tới gần sông Ti-gơ-ri-đê. Thành linh một con cá lớn phi thường tuốt lại hòng nuốt ông Tô-bi-a con. Bấy giờ Tô-bi-a kinh hồn mất vía kêu xin bạn đi đàn cứu chữa.

Thiên thần Ra-pha-e liền bảo Tô-bi-a đừng sợ, hãy tuốt tới bắt con cá làm thịt lấy mật; thịt làm của hành lý, còn mật để dùng làm vị thuốc thiệt hay.

Khi cả hai tới thành Ec-ba-ta, thì đậu tại nhà ông Ra-gu-ê, bà con với ông Tô-bi-a. Ông Ra-gu-ê vui mừng tiếp rước; cùng thết đãi lịch sự. Ông ấy lại gả con một mình, tên là Xara, cho ông Tô-bi-a con, cùng trối hết gia nghiệp mình cho người.

Cưới vợ đoạn, ông Tô-bi-a ở lại nhà cha vợ, để một mình bạn đàn đứng lãnh thế mà đi đòi nợ ông Ga-bê-lô.

Cách mười lăm ngày, cả ba là Thiên thần, Tô-bi-a cùng Xara, trở về thành Ni-ni-vê.

#### **40. Ông Tô-bi-a cha đặng sáng mắt**

Trong lúc Tô-bi-a con vắng đi, thì cha mẹ người áy náy lo lường chẳng khi dừng; mà khi nghe tin về, thì mừng rỡ biết là ngần nào.

Ông Tô-bi-a con nghe lời bạn đi đàn liền lấy mật cá mà xức con mắt cha, tức thì ông Tô-bi-a cha liền đặng sáng mắt.

Bấy giờ cả nhà hát mừng ngợi khen Chúa, đã làm ơn trọng cho mình quá bội.

Trong nội bảy ngày, ông Tô-bi-a cha làm đám ăn mừng lễ cưới con mình trọng thể.

Lễ đoạn ông Tô-bi-a cha muốn trả công cho bạn thuê đi với con mình cho xứng đáng, nên bằng lòng trích một nửa bạc đã đòi giao cho người, xin khấn nhậm.

Bấy giờ Thiên thần tỏ mình ra rằng: *Ta là Thiên thần Ra-pha-e, là một đấng trong bảy đấng hằng hầu Chúa Trời luôn. Ta đã xuống đây mà làm ơn cho nhà ông vì có lòng kính mến Chúa. Rày đã đến kỳ ta phải trở về hầu Chúa Trời là Đấng sai ta.*

Nói đoạn người liền biến mất.

#### **41. Truyện ông tiên tri Gio-na**

Thuở ấy dân thành Ni-ni-vê phạm nhiều tội quái gở, mất lòng Đức Chúa Trời; vì vậy Đức Chúa Trời muốn phạt thành Ni-ni-vê, thì Người định sai tiên tri Gio-na sang thành ấy mà rằng: *Mày hãy qua thành Ni-ni-vê mà bảo cho dân hay: Nếu nó chẳng ăn năn chữa cải, thì chắc Tao sẽ phạt tuyệt thành.*

Tiên tri Gio-na đã biết dân thành Ni-ni-vê hung dữ nên người kiếm thế mà tránh việc Đức Chúa Trời sai.

Vậy người quá giang tàu, mà trẩy sang xứ khác xa.

Đức Chúa Trời thấy người cứng đầu bất kháng, thì làm bão mạnh, thiếu một chút nữa tàu phải đắm.

Cực chẳng đã ông Gio-na phải tỏ cho chủ tàu biết tại mình cãi lệnh Đức Chúa Trời nên mới phải con nạn này. Lại người xin chủ tàu ném người xuống biển, thì sẽ khỏi chìm tàu.

Song Chúa nhơn từ sắm sẵn một con cá voi rất lớn, vừa khi người rơi xuống, thì nuốt sống người vào bụng đủ ba ngày đêm.

Khỏi ba ngày đêm, cá voi ấy lên bãi mưa người ra tuyền vẹn.

Tiên tri Gio-na vội vàng sang thành Ni-ni-vê mà rao truyền lệnh Đức Chúa Trời.

Bấy giờ cả thành Ni-ni-vê quan dân rập một lòng ăn năn hối cải; Đức Chúa Trời thấy lòng dân cải dữ về lành, thì động lòng thương xót mà tha thứ cho thành ấy.

#### **42. Truyện ông thánh tiên tri Đa-ni-ê**

Trong những người phải bắt làm tôi nước Ba-bi-lon thì có thánh Tiên tri Đa-ni-ê, rất có thần thể cùng vua Na-bu-cô, và vua Đariô là vua kế vị.

Các quan triều thấy vậy thì sanh lòng phân bì ghen ghét, quyết lập



muu mà hại Đa-ni-ê.

Vậy các quan tâu xin vua Đariô ra chiếu chỉ mà buộc cả dân nội trong một tháng, chẳng được thờ phượng ai chỉ thờ một mình vua mà thôi.

Vua vô tình nghe lời dùa nịnh, tặng mình, thì lấy làm phỉ lòng, liền ưng phê y lời tâu xin.

Tiên tri Đa-ni-ê chẳng chịu vâng phục sắc chỉ vua, cứ thờ phượng một Đức Chúa Trời như thường.

Nhơn vì lẽ ấy, vua cực chẳng đã phải cứ chiếu chỉ, mà truyền quăng ông thánh Đa-ni-ê xuống hầm sư tử. Mà thú dữ ấy chẳng dám xông phạm đến người chút nào; lại vây xung quanh Người, dường như màng rước người.

Vua yêu vì Tiên tri Đa-ni-ê quá đỗi, nên khi quăng người xuống hầm, thì cả đêm thao thức ngủ chẳng đặng, những trông mau sáng đến thăm coi.

Rạng ngày vua vội vàng đến trước cửa hầm kêu rằng: Hỡi Đa-ni-ê! Chúa người thờ phượng có sức cứu đặng chăng?

Ông Đa-ni-ê tâu lên rằng: Tâu đức vua vạn tuế! Thật Chúa tôi thờ phượng có sức cứu chữa tôi. Vua thấy phép lạ cả thể làm vậy, liền sững sờ cùng ăn năn trách mình đã vội tin lời dùa nịnh, mà toan hại người lành.

Bấy giờ vua truyền kéo ông thánh Đa-ni-ê lên khỏi hầm, ôm lấy người chí thiết, cùng thịnh nộ truyền quăng những quan đã cáo người xuống hầm. Vừa tới nơi, thì sư tử hầm hầm cắn nát, cùng nuốt những quan độc dữ ấy.

### **43. Bà hoàng hậu Ê-thê-rê và Giu-đích**

Vua A-xu-ê-r-ô cưới bà Ê-thê-rê, là người Giu-dêu, làm hoàng hậu. Bà này là cháu ông Ma-đo-kê-ô, là người ngoan đạo.

Phỏng lúc ấy có quan đệ nhị, tên là Aman, kiêu hãnh cùng độc ác, nó tích lòng ghét ông Ma-đo-kê-ô, vì chẳng chịu quì gối trước mặt mình, nên toan lo mưu lập kế, mà hại ông ấy cùng cả dân người.

Vậy quan Aman đã lập thế tâu xin đặng chiếu chỉ vua truyền giết cả dân Giu-dêu; và đã sắm một trụ cao đặng thắt cổ ông Ma-đo-kê-ô. Vừa khi bà hoàng hậu Ê-thê-rê hay tin độc ác ấy, dầu phép nước cấm ngặt hễ chẳng có lệnh vua truyền, mà ai dám tới, chắc phải án chết, thì bà cũng chẳng sợ, liền mình tới châu vua mà kêu xin thứ tha cho dân mình.

Ban đầu vua nổi cơn thịnh nộ trừng ngó, thì bà Ê-thê-rê khiếp vía ngã sấp.

Song vừa khi vua nhìn xem hoàng hậu nhan sắc xinh đẹp thích ý, liền ngót cơn thịnh nộ trao tay đỡ hoàng hậu, cùng phán rằng: Hoàng hậu muốn xin đi gì cùng trăm dầu nửa nước trăm thì trăm cũng bằng lòng cho.

Bấy giờ bà Ê-thê-rê tâu rằng: Tâu xin đức vua thương tôi cùng dân tôi, mà cứu chữa chúng tôi cho khỏi tay quan Aman lập mưu toan giết chúng tôi. Vừa nghe bấy nhiêu lời, thì vua tức giận cùng thịnh nộ, liền xé chiếu chỉ và truyền giết quan Aman, cùng treo trên trụ nó đã sắm.

Lại cũng có một bà khác nữa, tên là Giu-đích đã cứu dân mình như vậy. Số là tướng Ho-lo-phe-ne đem binh vây thành Bê-tu-li-a riết lắm; dân sự đã ngã lòng không còn thể chống cự, song Chúa soi lòng bà ấy đến và tìm chức nhiệm mà giết quan tướng độc dữ ấy thành linh; nên cả và dân được bình an vô sự.

#### **44. Truyện tám mẹ con tử đạo**

Vua An-ti-ô-kô quyết ép dân Giu-dêu thờ bụt thần như mình, nên đã làm hại cùng giết nhiều người Giu-dêu chẳng vâng phục ý mình.

Trong những người tử vì đạo lúc ấy, thì có tám mẹ con Ma-ca-bê-cô danh tiếng lắm.

Vua truyền lột da, cắt lưỡi, chặt chơn tay những đấng ấy, song cũng luống công vô ích, chẳng làm chi được.

Mà cho được làm độc ác hơn, thì vua truyền giết mỗi con trước mặt mẹ.

Bà mẹ can đảm chẳng chút sờn lòng, một khuyển cùng hối thúc các con mình chịu chết vui lòng vì Chúa.

Sau hết chính mình bà ấy cũng đổ máu làm một với các con, mà chúc tụng ngợi khen danh đạo thánh Chúa.

## ĐOẠN THỨ BA

Từ Đức Chúa Giê-su ra đời cho đến khi Người lên trời

### 45. Thiên thần Ga-bi-ri-e truyền tin

Đời vua Hê-ro-đê trị nước Giu-đê-a, có hai vợ chồng tên Gia-ca-ri-a và Y-sa-ve. Cả hai nhơn đức trước mặt Chúa, song đã già nua mà chưa có con.

Có ngày kia đến phiên ông Gia-ca-ri-a phải làm việc thầy cả trong đền thờ; bấy giờ có Thiên thần Ga-bi-ri-e hiện đến và bảo sẽ sinh được một con trai, mà ông phải đặt là Gioan. Ông Gia-ca-ri-a hồ nghi lời Thiên thần, thì phải phạt nên câm.

Lúc ấy tại thành Na-da-rét, xứ Ga-li-lê-a, có một người trinh nữ, tên là Maria, kết bạn cùng một đàn ông, tên Giuse, cả hai thuộc về dòng vua Đa-vít. Đức Chúa Trời đã chọn Đức Nữ Maria này làm Mẹ Con một Người, là Ngôi thứ hai ra đời.

Ngày kia đức thánh Thiên thần Ga-bi-ri-e hiện xuống cùng bà Maria, mà truyền lệnh Đức Chúa Trời rằng: *Đức Chúa Thánh Thần sẽ ngự xuống phù hộ cho bà, và bà sẽ sanh Con một Đức Chúa Trời và đặt tên là Giê-su.*

Bấy giờ bà Maria thưa rằng: *Này tôi là tôi tá Đức Chúa Trời, tôi xin vâng như lời Thiên thần truyền cho tôi.*

### 46. Sinh nhựt ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta

Thánh Thiên thần cũng bảo: bà Y-sa-ve là họ hàng bà, gần sinh con; nên bà Maria vội vàng đi viếng thăm.

Khi bà Y-sa-ve nghe tiếng Đức bà chào mình, tức thì đặng đầy ơn Đức Chúa Thánh Thần mà rằng: Bà có phúc hơn mọi người nữ, bởi đâu mà Mẹ Chúa Trời khấng đến viếng tôi. Đức bà bèn đội ơn ngợi khen Chúa. Khi đã đầy ngày tháng, thì bà Y-sa-ve sinh đặng một con trai; trong dòng bà con đều đồng ung đặt tên là Gia-ca-ri-a, cũng một tên như cha. Nhưng mà mẹ người không chịu, lại ông Gia-ca-ri-a biểu đưa tấm ván viết trên: Gioan là tên con trẻ. Tức thì lưỡi ông ấy mở ra mà nói đặng và rằng: chúc tụng ngợi khen Đức Chúa Trời.

#### **47. Sinh nhật Đức Chúa Giêsu**

Khỏi ít tháng, có lệnh hoàng đế Rôma truyền cho ai nấy phải về quê tổ mà khai tên. Vậy Đức Mẹ cùng ông thánh Giu-se là con cháu vua Đa-vít nên phải trở về thành Bêlem mà khai tên mình.

Khi tới nơi, thì các quán phố đã chật đầy, nên Đức Mẹ và ông thánh Giu-se phải tìm hang đá bò lừa ngoài đồng, mà trú tạm một ít lâu.

Nửa đêm thì Đức Mẹ sinh Đức Chúa Giêsu. Đêm Đức Chúa Giêsu sinh ra, những mục đồng xung quanh nghe Thiên thần bảo, liền tuôn đến, mà thờ lạy Chúa Hải đồng.

Khỏi bốn mươi ngày, Đức Mẹ và ông thánh Giu-se đem con trẻ đến đền thờ thành Giêrusalem mà dâng con mình cho Chúa, cùng dâng một cặp bồ câu mà chuộc con theo lẽ luật.

Khi ấy có ông già hơn đức kia, tên là Xi-mê-ong, hằng trông cho đến ngày cứu chuộc dân Y-sa-ra-e. Người vừa thấy Chúa Hải đồng, thì ẵm bồng và chúc tụng Chúa rằng: lạy Chúa, nay xin Chúa để cho tôi chết bình an, vì mắt tôi đã xem thấy Đấng Cứu Chuộc.

Lại ông Xi-mê-ong nói tiên tri với Đức Mẹ rằng: Con trẻ này sẽ cứu chuộc nhiều người trong dân Y-sa-ra-e, mà Đức Mẹ phải chịu nhiều điều khốn nạn.

Vả lại cũng có vì sao lạ soi sáng bên đông nên ba vua phương ấy hiệp

nhau đến, mà thờ lạy Chúa, cùng dâng của lễ mừng tạ Chúa nữa. Nhưng mà vua Hê-ro-đê những e mất nước, nên tìm giết Đấng Cứu Thế. Vậy vua độc dữ ấy truyền giết tận tuyệt con nít thành Bêlem, từ hai tuổi sắp xuống.

Đang giấc ngủ Thiên thần bảo tin cho ông thánh Giu-se hay biết, cùng truyền phải đem Đức Mẹ và Đức Chúa Giêsu trốn sang nước Ê-giêp-tô cho kíp, kéo phải tay vua độc ác ấy.

#### **48. Đức Chúa Giêsu ẩn mình**

Khi vua Hê-ro-đê chết đoạn, thì Đức Mẹ cùng ông thánh Giu-se đem Đức Chúa Giêsu trở về thành Na-da-rét.

Ở đó 30 năm, chính Đức Chúa Giêsu ra tay giúp ông thánh Giu-se làm nghề thợ mộc.

Khi Đức Chúa Giêsu đã lên 12 tuổi, thì Người đi theo Đức Mẹ và ông thánh Giu-se lên thành Giêrusalem mà châu lễ Phan-xi-ca.

Lễ đoạn Đức Mẹ cùng ông thánh Giu-se theo bà con trở về thành Na-da-rét, không dè Đức Chúa Giêsu ở lại thành Giêrusalem. Đến tối ngày ấy Đức Mẹ và ông thánh Giu-se không thấy Người, thì vội vàng trở lại trong đền thờ, gặp Người đang ngự giữa các tể sĩ, nghe cùng hỏi phô ông ấy cách khôn ngoan lạ lùng.

Khi Đức Chúa Giêsu gặp mẹ cùng bố nuôi, thì xuống liền mà theo cha mẹ về Na-da-rét.

Người ở nhà cùng cha mẹ, chịu khó nhọc giúp đỡ cùng vâng phục mọi đàng.

#### **49. Đức Chúa Giêsu tỏ mình ra**

Khi Đức Chúa Giêsu vừa đặng 30 tuổi, thì Chúa sai ông thánh Gioan mở đàng cho mình.

Vậy ông thánh Gioan vâng lệnh Chúa, liền bỏ rừng nơi vắng vẻ người ẩn mình bấy lâu, mà đi đến gần sông Gio-đa-nô ngang mặt

thành Giê-ri-cô mà rằng: “Bây hãy ăn năn làm việc đền tội, vì nước thiên đàng đã đến!”

Đang khi mọi người đến với ông thánh Gio-an thì Đức Chúa Giêsu cũng đi tìm ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta, ở gần sông Gio-đa-nô, cùng xin chịu phép rửa.

Đức Chúa Giêsu mới ra khỏi nước, còn đang cầu nguyện, bỗng chúc trời mở ra, Đức Chúa Thánh Thần mượn lấy mình bồ câu hiện xuống đổ trên đầu Đức Chúa Giêsu và có tiếng trên không phán rằng: *Này là con Tao rất yêu dấu, và rất đẹp lòng Tao lắm.*

### **50. Đức Chúa Giêsu chịu ma quỷ cám dỗ**

Chịu phép rửa đoạn, thì Đức Chúa Giêsu lên rừng ăn chay 40 đêm ngày. Khởi 40 ngày, thì ma quỷ tới cám dỗ Người ba cách này. Lần đầu xin Đức Chúa Giêsu lấy phép tắc mà khiến mấy hòn đá ra bánh mà ăn.

Rồi đem Người đi thành Giêrusalem và đặt nơi cao trên nóc đền thờ lớn, mà xin gieo mình xuống coi thử có Thiên thần gìn giữ mình. Sau hết cũng đem lại lên núi rất cao; và tỏ những sự sang trọng vinh hiển cho Đức Chúa Giêsu xem, mà rằng: Này là nước min hết thảy thảy, ông có quì xuống mà lạy, thì min để cho hết. Mà Đức Chúa Giêsu đuổi ma quỷ ra, đoạn thì có Thiên thần bởi trời xuống mà giúp Người.

### **51. Đức Chúa Giêsu mới khởi sự dạy thiên hạ**

Bấy giờ Đức Chúa Giêsu trở về xứ Ga-li-lê-a, bắt đầu giảng đạo thánh, cùng làm mọi phép lạ, làm chứng Người là Đấng Cứu Thế, Đức Chúa Trời đã sai.

Bữa kia đương khi Người ăn lễ cưới, tại làng Cana, nửa bữa chủ hôn thiếu rượu. Nhờ lời Đức Mẹ xin, bấy giờ Đức Chúa Giêsu truyền múc đầy sáu lu nước, cùng làm phép lạ cho nước trở nên rượu.

Tại thành Ca-pha-na-um có quan võ kia có đứa con phải liệt nặng. Quan nghe Đức Chúa Giêsu đến, thì xin Người xuống chữa con đã hòng chết, Đức Chúa Giêsu phán: *Ông hãy về; con ông đang lành đã.* Quan liền tin lời Chúa, và tới nơi thấy con lành đã.

Đang lúc đi dọc bãi hồ Giê-nê-da-rét, Người nghe thợ lưới phàn nàn năn nỉ, đã chịu khó nhọc bủa lưới cả đêm, mà vô ích, thì Người động lòng thương mà bảo rằng: *Bây hãy bủa lưới phía tay mặt.* Tức thì phò kẻ ấy vâng lời bủa lưới, cùng đựng đầy ghe đủ các thứ cá lớn nhỏ đến đôi hòng đứt lưới.

Đoạn Đức Chúa Giêsu đã chọn 12 người Tông đồ mà giúp việc giảng đạo. Người đem các đấng ấy theo mình khắp xứ Ga-li-lê-a, giảng dạy cùng làm mọi phép lạ, đủ ba năm tròn.

## **52. Chúa Giêsu phán dạy tám mối phúc thật**

Ngày kia Đức Chúa Giêsu đem các thánh tông đồ lên núi mà dạy dỗ, đoạn có đoàn lũ người ta đến nghe giảng, thì Đức Chúa Giêsu phán rằng:

*Ai có lòng khó khăn, ấy là phúc thật, vì chưng ngày sau nước Thiên đàng là của phò người ấy.*

*Ai ăn ở hiền lành, thật là kẻ có phúc, vì ngày sau sẽ được hưởng đất quý trọng trên trời.*

*Kẻ nào ăn năn khóc lóc đời này thì có phúc, vì ngày sau được an ủi vui vẻ đời đời.*

*Kẻ chịu đói khát vì lòng mến Chúa, thì có phúc thật, vì chưng ngày sau sẽ được no đủ mọi bề.*

*Ai hay thương xót người ta, thật là có phúc, vì ngày sau Đức Chúa Trời sẽ đoái thương phò kẻ ấy.*

*Ai có lòng sạch sẽ, ấy là phúc thật, vì chưng ngày sau sẽ được thấy mặt Đức Chúa Trời.*

*Ai làm cho người hoà thuận, ấy là có phúc, vì Đức Chúa Trời sẽ nhìn lấy nó làm con riêng Người.*

*Ai chịu khốn khó vì đạo thánh Chúa, là có phước, vì ngày sau nó chắc sẽ hưởng phước trên Thiên đàng.*

Đoạn Đức Chúa Giêsu phán thêm: *Nếu người ta khinh dể, bắt bớ, làm khốn cực bậy vì đạo thánh Tao thì bậy vui mừng, và sẵn lòng chịu khó, vì tên bậy đã biên vào sổ kẻ Chúa chọn lên thiên đàng.*

### **53. Chúa Giêsu chữa người có tật phung**

Khi Đức Chúa Giêsu ở trên núi mà xuống, thì có một tên tật phung sấp mình dưới chơn Người, và xin cho mình lành đã, Đức Chúa Giêsu giơ tay và rằng: *tao muốn, hãy lành đã.*

Vào thành Ca-pha-na-um có quan kia đến cùng Đức Chúa Giêsu mà xin rằng: *Lạy Chúa, đây tớ tôi bắt toại đau đớn quá sức, Chúa trả lời rằng: Tao sẽ đi mà chữa nó.* Quan bèn thưa rằng: *Lạy Chúa, tôi không đáng cho Chúa ngự vào nhà tôi, song xin Chúa phán một lời, thì đây tớ tôi đặng lành, Đức Chúa Giêsu khen lòng tin quan ấy và phán rằng: Ông hãy về, ông sẽ đặng như lời ông xin.*

### **54. Đức Chúa Giêsu làm cho con bà goá sống lại**

Bữa kia Đức Chúa Giêsu qua thành Na-im: khi khỏi thành, thì gặp đám đưa xác con trai một bà goá kia có nhiều dân đưa theo.

Thấy vậy, Đức Chúa Giêsu, mủi lòng và phán rằng: *Ó bà; chớ khóc làm chi.* Và Người lại gần quan tài mà khiến rằng: *Ó con trai, Tao biểu chỗi dậy.* Tức thì kẻ chết đứng dậy mà nói. Và Đức Chúa Giêsu giao lại cho mẹ nó. Kẻ hầu đều thất kinh và ngợi khen Chúa phép tắc vô cùng.

### **55. Đức Chúa Giêsu lấy những ví dụ mà phán dạy dân**

Đức Chúa Giêsu lấy ví dụ kẻ đi gieo giống ngoài đồng, mà rằng: *Kẻ đi giảng đạo Chúa cũng như kẻ đem giống ra mà gieo.*

*Kẻ gieo là đi giảng, hột giống là lời Chúa, là đạo thánh.*



Vậy có hạt rơi trên đàng, chim lượm ăn mất; ấy là kẻ nghe giảng mà không đem vào lòng vào trí; nghe rồi bỏ mất chẳng đặng ích lợi gì. Có hạt thì rơi nhằm nơi đất sỏi, nhằm chỗ đất cứng; nên mọc lên không được; ấy là kẻ nghe lời Chúa bề ngoài mà bề trong cứng lòng chẳng muốn tin, chẳng chịu giữ theo, nên cũng vô ích.

Có hạt lại rơi trong bờ bụi; mọc lên tong tốt, sau cùng chẳng trở bông trái chi được, ấy là kẻ nghe giảng dạy, song về nhà mắc bùa việc nọ sự kia vô ích ở đời; nên chẳng đặng nhờ ích lợi bởi sự đã nghe.

Sau hết những hạt gieo vào đất tốt, thì trở sanh lời lãi, một hạt sanh đặng một trăm; ấy là kẻ có lòng sốt sắng và sạch tội mà nghe lời Chúa dạy, thì sẽ được ích lợi về phần hồn quá lắm.

Lần khác Đức Chúa Giêsu lấy ví dụ hạt cải sánh ví đạo thánh Người mà rằng: Đạo thánh Chúa cũng như hạt cải; vốn thì nhỏ lắm: song khi gieo mà mọc lên, thì nên cây lớn lá to; cũng một lẽ ấy, thưở mới lập đạo thánh, thì ít kẻ theo, song lần lần có cùng khắp thế gian.

## **56. Đức Chúa Giêsu khiến sóng gió yên lặng**

Đức Chúa Giêsu xuống thuyền và môn đệ cũng theo Chúa. Bấy giờ cơn giông tố nổi lên, sóng biển che phủ cả thuyền, song Đức Chúa Giêsu còn ngủ. Bấy giờ môn đệ đến đánh thức Người, mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin Chúa cứu chúng tôi, vì chúng tôi hòng chết mất. Đức Chúa Giêsu phán rằng: *Nhơn sao bây sợ hãi? Bấy kém đức tin là đường nào!* Đoạn Người chỗi dậy khiến sóng gió lặng đi; tức thì sóng gió liền yên lặng.

## **57. Đức Chúa Giêsu làm cho con gái quan Gia-rô sống lại**

Khi Đức Chúa Giêsu giảng dạy dân, thì có quan kia cai nhà nguyện đến sấp mình xuống mà thưa Chúa rằng: Lạy Chúa, con gái tôi đã chết, xin Chúa đến đặt tay trên nó, thì nó sẽ sống lại, Đức Chúa Giêsu bèn đi cùng môn đệ.

Khi Đức Chúa Giêsu đến nhà quan, mà thấy những quân thổi kèn, cùng đoàn lũ dân sự làm rộn rục om sòm, thì Người đuổi chúng nó ra; đoạn vào cầm lấy tay con ấy, tức thì con ấy liền chỗi dậy.

### **58. Ông thánh Gioan Bao-ti-xi-ta bị chém**

Bởi ông thánh Gioan lấy lòng can đảm chán chường quở vua Hêrôđê, vì vua làm điều nghịch luật Đức Chúa Trời cướp lấy vợ em mình, nên vua bắt ông thánh Gioan và bỏ tù.

Lúc vua Hô-rô-dê đãi yến tiệc các quan văn võ đình thần mà mừng ngày sinh nhật vua, thì con gái mù Hê-ro-đi-a vào phòng nhảy múa, làm cho ai nấy thấy đều mê sa. Nên vua hứa với con gái ác ấy: Muốn xin điều gì thì trăm cũng chẳng tiếc.

Bấy giờ theo lời mẹ, thì con gái xin vua lấy đầu ông thánh Gioan cho chóng mà bỏ vào đĩa cho nó.

Vua Hêrôđê nghe vậy, thì buồn rầu, mà vì đã hứa lỡ ra, cùng vì các kẻ ngồi tiệc, nên chẳng dặng từ chối. Bèn sai lính hộ vệ đi chém đầu ông thánh Gioan cùng truyền bỏ đầu người vào đĩa và ban cho con gái ác ấy.

Khi môn đệ ông thánh Gioan nghe tin ấy, thì đến lấy xác đáng Tiên hô Chúa đem về mà tống táng.

### **59. Đức Chúa Giêsu làm cho bánh hoá nên nhiều**

Đức Chúa Giêsu đi qua bên kia biển hồ xứ Ga-li-lê-a, gọi là Ti-bê-ri-a-đê, mà có nhiều dân theo Người.

Khi Đức Chúa Giêsu ngửa mặt lên mà thấy nhiều dân đi theo Người, thì phán cùng ông Philipphê rằng: *Ta biết mua bánh đâu cho chúng nó ăn?* Ông Xi-mong bèn thưa rằng: Ở đây có đũa con trẻ còn năm cái bánh mạch nha và hai con cá; song bấy nhiêu nào thấm vào đâu cho đông người dượng ấy.

Bấy giờ Đức Chúa Giêsu phán rằng: *Bây hãy bảo dân ngồi lại.* Dân

bền ngồi xuống ước chừng năm ngàn người. Bấy giờ Đức Chúa Giêsu cầm lấy bánh đội ơn Đức Chúa Cha, đoạn dạy chia ra cho dân, cùng dạy phát cá cho chúng nó, muốn ăn bao nhiêu thì mặc thích. Mà khi ai nấy đã ăn no, thì Người phán cùng môn đệ rằng: *Bây hãy thu lấy mụn bánh còn dư, kéo hư đi.* Vậy môn đệ đã thu đựng mười hai thúng bánh vụn bởi năm cái bánh mạch nha, mà bấy nhiêu người đã ăn no còn dư lại.

## **60. Đức Chúa Giêsu tỏ mình ra sáng láng**

Có lần kia Đức Chúa Giêsu đem riêng ông thánh Phêrô, ông thánh Giacôbê, và ông thánh Gioan lên núi Ta-bô-rê. Đoạn Đức Chúa Giêsu đổi hình Người ra khác lạ, mặt mũi Người trở nên sáng láng quá nữa mặt trời: áo Người mặc trở nên trắng như tuyết; lại hình dạng Người trở nên oai nghi khôn kể xiết. Bấy giờ có thánh Mô-i-sen và Tiên tri Êlia hiện đến nói chuyện với Người. Khi ấy ông thánh Phêrô bởi mừng vui, liền thưa Chúa rằng: *Lạy Thầy, để cho chúng tôi làm trại làm nhà ở đây, chỗ này vui lắm!* Thoát chốc có đám mây đen che phủ, và nghe tiếng trên trời phán rằng: *Này là con Tao rất yêu dấu, bây hãy nghe lời Người.* Bấy giờ ba thánh Tông đồ thất kinh sấp mình xuống đất: Đức Chúa Giêsu liền khiến chỗi dậy. Song khi dậy chỉ còn thấy một mình Đức Chúa Giêsu như trước mà thôi.

## **61. Người ký lục hỏi thử Đức Chúa Giêsu**

Đức Chúa Giêsu phán cùng môn đệ rằng: *Phước cho con mắt đang thấy những sự này xem.* Bấy giờ có người thông thái lẽ luật chỗi dậy hỏi thử Chúa rằng: *Trình thầy, tôi phải làm đi gì cho đang sống đời đời?* Chúa Giêsu liền trả lời rằng: *Trong lẽ luật đã chép làm sao? Người đọc thẻ nào?* Người ấy thưa

rằng: Mày phải kính mến Đức Chúa Trời hết lòng mày, hết linh hồn mày, hết trí khôn mày, và hết sức mày; lại phải thương yêu anh em như mình vậy.

Đức Chúa Giêsu bèn phán rằng: *Người thưa làm vậy, thì thậm phải lắm: người hãy làm như vậy thì sẽ đặng sống.*

## **62. Thằng mù từ bình sinh đặng sáng mắt**

Bữa kia Đức Chúa Giêsu ra khỏi đền thờ, bèn gặp một đứa mù từ bình sinh, thì giở xuống đất, lấy nước miếng làm bùn, đoạn xúc trên mắt thằng mù ấy mà rằng: *Mày hãy đi rửa trong suối Xi-lo-ê.* Thằng ấy liền đi rửa và đặng lành đã. Bữa đó là ngày thứ bảy.

Trong láng giềng cũng có kẻ đi-thuật lại với quân Pharisêu mọi sự. Bấy giờ quân Pharisêu đòi tên mù và tra xét cho tường tận. Lại muốn ép cho nó chối kẻ làm lành cho mình; nhưng mà tên mù ấy lấy lòng can đảm xưng thật Đức Chúa Giêsu đã lấy bùn mà thoa trên con mắt, làm cho mình sáng mắt lại.

Nghe vậy, quân Pharisêu bởi ghen ghét Đức Chúa Giêsu thì xưng giận mà chưởi rửa tên mù ấy mọi thế, bèn đuổi ra ngoài.

Đức Chúa Giêsu nghe quân Pharisêu đã đuổi thằng mù ra ngoài, thì khi gặp nó, bèn phán cùng nó rằng: *Mày có tin con Đức Chúa Trời chẳng?* Nó thưa rằng: Lạy ông, Đấng ấy là ai, xin ông nói cho tôi đặng tin Người? Đức Chúa Giêsu trả lời rằng: *Mày đã thấy Người, Đấng ấy là Tao đang nói cùng mày đây.* Nó liền thưa rằng: Lạy Chúa, tôi tin. Tức thì nó sấp mình dưới chơn Chúa mà thờ lạy Người.

## **63. Đức Chúa Giêsu dạy môn đệ cầu nguyện**

Có lần kia Đức Chúa Giêsu cầu nguyện nơi vắng vẻ mà trở về, thì môn đệ đến thưa Chúa rằng: Lạy Thầy, xin Thầy dạy chúng con cầu nguyện như ông thánh Gioan đã dạy môn đệ mình. Chúa bèn phán rằng: *Khi bấy cầu nguyện thì hãy đọc rằng:*

Lạy Cha chúng tôi ở trên trời, chúng tôi nguyện danh Cha cả sáng; nước Cha trị đến; vâng ý Cha dưới đất bằng trên trời vậy. - Xin Cha cho chúng tôi rày hằng ngày dùng đủ; và tha nợ chúng tôi như chúng tôi cũng tha kẻ có nợ chúng tôi; lại chớ để chúng tôi sa chước cám dỗ: bèn chữa chúng tôi cho khỏi sự dữ.

Lại Đức Chúa Giêsu phán rằng: *Bây hãy xin, thì sẽ đặng; hãy tìm thì gặp; hãy gõ cửa, thì sẽ mở. Vì chưng ai xin thì đặng, ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì mở cho. Khi con bây xin bây cái bánh, thì ai trong bây lấy đá mà cho nó sao? Lại nếu nó xin con cá, mà bây cho nó con rắn sao? Hay là nó xin cái trứng, mà bây lại cho nó con bò cạp sao? Nếu bây là kẻ xấu; mà còn biết cho con bây của tốt phương chi Cha bây trên trời chẳng biết ban giống tốt cho những kẻ xin cùng mình sao?*

#### **64. Truyện con trai hoang đàng**

Đức Chúa Giêsu phán rằng: Ông kia sinh đặng hai đứa con trai. Bây giờ con thứ thừa cha rằng: Lạy cha, xin cha chia phần gia tài cho con. Cha liền chia của mình mà giao cho nó.

Nó vừa lãnh lấy của mình, liền trẩy đi phương xa chơi bời ác nghiệp xài phí hết của cải. Xảy đến trước, lúc ấy phải con đói khát rất dữ tợn, nên nó phải thiếu thốn khôn nặn lắm. Nó bèn đi ở mướn cùng chủ kia trong xứ ấy, thì chủ sai đi chăn heo ngoài đồng. Nó ước ao chớ gì đặng một chén cháo heo ăn đỡ đói, song cũng chẳng ai thềm thí cho.

Bây giờ nó mới hồi tâm lại mà nói trong lòng rằng: Nhà cha tôi thiếu chi đứa tôi tá ăn no dư dật, mà tôi chết đói khôn nặn xứ này sao? Vậy tôi hãy dậy mà về cùng cha, tôi sẽ than thở cùng cha tôi rằng: Lạy cha, con đã lỗi nghĩa cùng Chúa đã làm mất lòng cha. Con chẳng đáng gọi là con cha nữa, xin cha kể con như đứa tôi tá mà thôi. Nói bấy nhiêu đoạn, liền vội vàng chỗi dậy thẳng về cùng cha. Khi nó vừa tới còn xa xa, ông già xem thấy liền động lòng thương

xót, chạy ra ôm lấy con vào lòng mà hôn cách chí thiết. Thằng con mới thưa cha rằng: Lạy cha, con đã lỗi nghĩa cùng Chúa và đã làm mất lòng cha. Con chẳng đáng gọi là con cha nữa, một xin cha kể con như đứa đầy tớ mà thôi.

Song le cha già kêu đầy tớ mà dạy rằng: Bây hãy lấy áo quý giá cho con tao mặc, hãy đeo nhẫn vào tay và mang giày vào chon con tao cho kíp. Bây hãy bắt con bò nghé đã nuôi cho mập mà làm thịt cho ta ăn mừng, vì con tao đây đã chết rày sống lại, đã mất rày lại gặp. Đoạn cả nhà ăn mừng trọng thể.

Khi ấy con trưởng nam ở ngoài đồng vừa về đến nhà, nghe đờn ca xướng hát, thì kêu đầy tớ mà hỏi: Nhà cha có việc gì lạ làm vậy? Đầy tớ thưa rằng: Trình cậu, em cậu mới về, nên ông dạy làm thịt bò nghé béo tốt mà ăn mừng vì cậu hãy còn sức khoẻ.

Bấy giờ con trưởng nam giận mà chẳng thềm vào nhà, cha già nghe nói, liền chạy ra mời con vào. Song nó thưa rằng: Tôi làm tôi ông mấy năm nay, chẳng hề dám sai lời lỗi lệnh ông, song dầu một con dê con, ông cũng chẳng hề cho tôi làm tiệc vui chơi cùng bầu bạn một bữa. Còn thằng con ông đây đi hoang lung ăn chơi, nay nó mới mang mặt về, thì ông lại làm thịt bò nghé béo tốt mà mừng nó.

Cha già mới nói rằng: Hỡi con, này con hằng ở cùng cha, mọi của cha cũng là của con thấy thấy. Phần em con đây đã chết rày sống lại, đã mất rày đặng gặp, thì lẽ nào mà ta chẳng làm tiệc mà mừng nó sao?

## **65. Ông Ladarô bần cùng**

Đức Chúa Giêsu còn phán ví dụ này rằng: Có người giàu có kia, mặc áo lụa hàng thanh quý, mỗi ngày ăn tiệc mỹ vị. Lại cũng có người ăn mày tên là Ladarô, mình đầy chốc lếch, nằm ngoài cửa người giàu, ước đặng một chút mụn bánh trên bàn người giàu rơi xuống, mà ăn đỡ lòng, song cũng chẳng ai thềm cho; chỉ có con chó đến liếm chốc lếch người mà thôi.

Chẳng hay người ăn mày ấy chết, mà thiên thần rước lên thiên đàng, để vào lòng ông thánh A-ba-ra-ham. Mà tên giàu ấy cũng chết, song phải chôn vào hoả ngục.

Đang khi nó phải gia hình khảo lược, nó bèn ngửa mặt lên, xem thấy ông A-ba-ra-ham và ông Ladarô dựa vào lòng người ở xa xa, thì nó kêu van rằng: Lạy cha A-ba-ra-ham, xin Cha thương xót tôi, mà dạy Ladarô nhúng đầu ngón tay vào nước, nhỏ xuống trên lưỡi cho tôi giảm khát một chút, vì tôi phải gia hình rất đỗi rát rao trong lò lửa này.

Ông A-ba-ra-ham bèn trả lời rằng: Ó con, con hãy nhớ lại, thủa sống ở đời con đã đặng giàu sang phú túc, mà Ladarô thì phải đói khát bần cùng. Bây giờ Ladarô ở đây hưởng sự thanh nhàn khoái lạc, còn con thì gia hình khổ nạn, thật là phải lẽ lắm.

Người giàu ấy lại xin rằng: Ít nữa là cha cho Ladarô hiện về nhà cha tôi. Tôi còn năm anh em; xin người bảo chúng nó hãy giữ mình, kéo phải chôn vào chôn khổ hình như tôi chẳng. Ông thánh A-ba-ra-ham đáp lại rằng: Đã có Môi-sen và các tiên tri dạy bảo chúng nó; chúng nó hãy nghe lời phôi ông ấy. Nó lại thưa rằng: Thưa cha, không, chúng nó có thấy người chết hiện về, thì nó mới ăn năn trở lại mà thôi. Ông thánh ấy lại rằng: Ví bằng chúng nó chẳng nghe Môi-sen và các tiên tri, thì dầu kẻ chết hiện về, chúng cũng chẳng tin đâu.

## **66. Đức Chúa Giêsu làm cho ông Ladarô sống lại**

Ông Ladarô là em bà Maria và bà Máтта phải bệnh tại thành Bê-tha-ni-a. Bây giờ hai chị người sai kẻ đem tin cho Đức Chúa Giêsu hãy rằng: Lạy Chúa, người Chúa yêu dấu nay phải đau liệt.

Khỏi ít bữa Đức Chúa Giêsu phán rõ với môn đệ rằng: Ladarô đã chết thật. Vậy ta hãy đi thăm coi.

Khi Đức Chúa Giêsu đến nơi, thì đã chôn ông Ladarô gần đặng bốn ngày rồi. Bà Máтта vừa nghe tin Đức Chúa Giêsu tới, liền chạy ra đón rước Chúa mà rằng: Phải mà Chúa có mặt đây, thì em tôi chẳng

chết. Đức Chúa Giêsu đáp lại rằng: *Em bà sẽ đặng sống lại.*

Bà Máтта trở về nhà tin cho bà Maria. Bà Maria vừa đến gần Đức Chúa Giêsu, liền sấp mình dưới chơn Chúa, mà khóc. Bấy giờ Đức Chúa Giêsu cũng động lòng mà khóc theo.

Khi Đức Chúa Giêsu đã đến trước cửa mồ, thì phán biểu lật hoàn đá lấp cửa hang mồ. Vậy người ta đã lật hoàn đá ra. Bấy giờ Đức Chúa Giêsu ngửa mặt lên mà phán rằng: *Lạy Cha, con cảm ơn Cha, vì Cha đã nghe con xin.* Nói bấy nhiêu lời đoạn, Người bèn nói lớn tiếng rằng: *Ó Ladarô, hãy ra khỏi huyết.* Tức thì kẻ chết liền ra, tay chơn còn vẫn dầy, mặt còn khăn phủ Đức Chúa Giêsu dạy rằng: *Hãy mở khăn dầy cho người đi.*

Có nhiều người Giu-dêu xem thấy phép lạ làm vậy, thì tin Người. Song có kẻ thuật lại cùng quân Pharisêu về việc Chúa đã làm.

Bấy giờ các đầu mục thầy cả và quân Pharisêu công luận cùng nhau cho đặng giết Người. Vì vậy Đức Chúa Giêsu chẳng còn ra mặt chán chương cùng quân Giu-dêu nữa. Người bèn lui đến nơi vắng vẻ trong thành E-phê-rem mà ở đó cùng môn đệ.

## **67. Người Pharisêu và người Pub-li-ca-nô**

Đức Chúa Giêsu phán ví dụ này cùng kẻ cậy mình hơn đức, mà khinh dễ kẻ khác rằng: Có hai người lên đền thờ mà cầu nguyện: một người là Pharisêu, người kia là Pub-li-ca-nô.

Người Pharisêu đứng giữa nhà thờ mà nguyện rằng: *Lạy Chúa, tôi cảm ơn Chúa, vì tôi chẳng phải như kẻ khác trộm cướp, gian tham, ngoại tình, trai gái, cũng chẳng phải như người Pub-li-ca-nô kia.*

Mỗi tuần tôi ăn chay hai lần, mười phần của tôi bố thí hết một.

Còn người Pub-li-ca-nô thì đứng xa, chẳng dám ngửa mặt lên trời, một đấm ngực mà nguyện rằng: *Lạy Chúa, xin thương xót tôi là kẻ tội lỗi.*

Đức Chúa Giêsu phán thêm rằng: *Tao bảo bây đặng hay; người này trở về nhà được tha hết mọi tội lỗi, mà tên kia chẳng được tha đâu; vì chung ai tặng mình lên, thì sẽ phải hạ xuống, mà kẻ hạ mình*



xuống, thì sẽ đặng nhắc lên.

### **68. Đức Chúa Giêsu và con trẻ**

Khi ấy con trẻ cũng đặng đến gần Chúa. Người ta đem chúng nó đến cho Chúa đặt tay trên đầu mà cầu nguyện cho nó. Song môn đệ can chẳng cho, thì Chúa quở môn đệ rằng: Bấy hãy để cho con trẻ đến cùng Tao, chẳng nên ngăn cấm, vì nước thiên đàng là của những kẻ giống như chúng nó. Tao nói thật cùng chúng bây, ai chẳng chịu lấy nước Đức Chúa Trời như một đứa con trẻ, thì nó chẳng đặng vào nước ấy đâu. Đoạn Chúa ôm lấy chúng vào lòng, cùng đặt tay trên đầu mà cầu nguyện cho chúng nó.

### **69. Đức Chúa Giêsu vào thành Giêrusalem**

Khi Đức Chúa Giêsu đã đến gần thành Giêrusalem thì sai hai môn đệ vào thành kia, bắt một con lừa cái và một con lừa đực con dắt đến cho Người.

Hai môn đệ liền đi cùng làm như lời Chúa dạy, mà dắt lừa mẹ và lừa đực con về, đoạn cởi áo mình ra lót trên lưng cho Chúa cỡi. Mà nhiều kẻ trong dân cởi áo mình ra lót dọc đường, có kẻ lại chặt nhánh lá mà rải trên đường. Bấy giờ đoàn dân đi trước và những đoàn phò theo sau đều kêu cả tiếng rằng: Ngợi khen con vua Đa-vít, mừng đáng lấy tên Chúa mà đến!

Khi Đức Chúa Giêsu vào đền thờ, thì Người đuổi những quân buôn bán cùng quở chúng nó rằng: Đã có lời chép: Nhà Tao là nhà cầu nguyện, song bây đã lấy mà làm hang kẻ trộm cướp. Đoạn Người giảng dạy trong đền thờ mọi ngày.

### **70. Đức Chúa Giêsu nói tiên tri về ngày tận thế**

Khi đã lên núi O-li-vê-tê, thì môn đệ thưa Chúa rằng: Xin Thầy dạy chúng tôi cho biết khi nào Thầy sẽ đến lại và phải cứ dấu nào mà

biết ngày tận thế.

Người phán rằng: Bậy hãy giữ kéo phải lưng gạt; vì chung có nhiều kẻ sẽ mượn lấy danh Tao mà nói rằng: Này Tao là Kitô. Mà nó sẽ dối đặng nhiều người. Bậy sẽ nghe nói có giặc giã loạn lạc nổi dậy. Song bậy chớ lo sợ làm chi, vì các sự ấy phải có trước đã; song chẳng phải là cùng sau hết đâu. Sẽ có đất động dữ dằn, mất mùa, đói khát, dịch khí. Song le những sự ấy cũng là điềm chỉ về ngày tận thế mà thôi. Người ta sẽ bắt bậy mà làm khổ sợ, cùng nộp bậy cho quan: bậy sẽ phải bỏ vào ngục, cùng phải cả và thế gian chê ghét vì danh Tao. Mà bởi bậy có lòng vững vàng thì bậy sẽ đặng rồi linh hồn. Vì kẻ nào bền đỗ cho đến cùng, thì mới đặng rồi. Song le trước hết phải giảng rao tin về nước Đức Chúa Trời khắp bầu thế giới, đoạn bấy giờ đến ngày sau hết.

## **71. Những ngày sau hết Đức Chúa Giêsu**

Đức Chúa Giêsu phán cùng môn đệ mình rằng: Bậy đã biết còn hai ngày nữa đến lễ Phan-xi-ca. Bấy giờ Con Người sẽ phải nộp cùng chịu đóng đinh trên cây thập giá.

Khi ấy công luận cả bàn định cùng nhau, lập kế cho đặng bắt Đức Chúa Giêsu mà giết. Vậy chúng nó bàn rằng: Chẳng nên bàn việc ấy trong ngày lễ, vì e dân dấy loạn chẳng.

Bấy giờ Sa-tan đã nhập vào Giu-dà I-ca-ri-ô-tê, thì nó bền đến cùng đầu mục thầy cả mà nói rằng: Phô ông cho tôi đi gì, thì tôi sẽ nộp Người cho phô ông? Quân ấy liền cho nó ba mươi đồng bạc. Thì nó hứa sẽ nộp Người cho chúng nó.

## **72. Đức Chúa Giêsu lập phép Thánh Thể**

Trước lễ Phan-xi-ca, Đức Chúa Giêsu làm gương dạy đức khiêm nhượng, thì Người chẳng nệ hạ mình xuống, rửa chơn cho các Tông đồ, cùng sa nước mắt rửa chơn cho thằng Giu-dà nữa.

Rửa chơn hoàn tất, Đức Chúa Giêsu ngồi ăn tiệc cùng các Tông đồ; nửa bữa Đức Chúa Giêsu lấy bánh, làm phép lành, bẻ từng phần, phát cho các Tông đồ, và phán rằng: *Bây hãy cầm lấy mà ăn: Đây là Mình Tao.* Đoạn Đức Chúa Giêsu bưng chén rượu nho, làm phép, và trao cho các Tông đồ và rằng: *Bây hãy bưng lấy mà uống: Đây là Máu Tao.*

Ấy là cách Đức Chúa Giêsu đã lập phép Thánh Thể để làm lương thực thiêng liêng nuôi linh hồn ta thì làm vậy.

### **73. Đức Chúa Giêsu phải cơn sầu não và phải bắt**

Tiệc đoạn, Đức Chúa Giêsu đem các Tông đồ đến núi O-li-vê-tê vào vườn Giết-sê-ma-i mà cầu nguyện Đức Chúa Giêsu đi riêng cầu nguyện một mình, mướt mồ hôi máu chảy ròng ròng. Bây giờ có Thiên thần bởi trời hiện xuống an ủi Người.

Giu-dà biết chỗ, liền đem các thầy cùng quân lính, cầm đèn đuốc khí giới đến vườn ấy mà nộp Đức Chúa Giêsu cho chúng nó.

### **74. Đức Chúa Giêsu phải nộp cho An-nà và Cai-pha**

Khi quân lính và những đầy tớ Giu-dêu bắt trói Đức Chúa Giêsu đoạn, thì trước hết nó điệu Người đến nhà An-nà, là cha vợ Caipha đang làm thầy cả thượng phẩm năm ấy. Bây giờ An-nà dạy để trói làm vậy mà điệu luôn đến nộp cho Caipha, và những người hay chữ nghĩa tụ hội tại đó. Caipha này là kẻ ngày trước đã bàn cùng quân Giu-dêu rằng: Thà để một người phải chết cho cả và dân đặng khỏi thì hơn.

Khi ấy ông Simon Phêrô và môn đệ kia theo Đức Chúa Giêsu xa xa. Mà bởi môn đệ ấy quen biết với thầy cả, nên được vào trong sân đền cùng Đức Chúa Giêsu, còn ông Phêrô thì ở ngoài ngõ. Bây giờ môn đệ ấy ra nói với người canh ngõ, xin cho ông Phêrô vào.

Những quân đầy tớ và lính canh ngồi lại với nhau xung quanh đồng

lửa mà sưởi, vì đang mùa lạnh. Thì ông Phêrô cũng chen vào giữa quân ấy mà sưởi, có ý nghe coi công việc sẽ ra làm sao.

Khỏi một chặp, thì đầy tớ và lính hỏi người có ở với Đức Chúa Giêsu không.

Ông Phêrô bởi nhát sợ, thì chối Đức Chúa Giêsu trước mặt mọi người ba lần. Mà lần thứ ba cũng trối vái thề thốt mà rằng: Tôi chẳng biết người phô ông nói là ai.

Đang nói, thì Đức Chúa Giêsu trở mặt ra xem ông Phêrô, người liền nhớ lại lời Đức Chúa Giêsu đã phán trước, tức thì Người ra ngoài, ẵm năn khóc lóc thảm thiết lắm.

## **75. Đức Chúa Giêsu phải lên án đóng đinh**

Rạng ngày quân dữ dẫn Đức Chúa Giêsu đến toà quan trấn Phi-la-tô, cáo gian Người nhiều điều trước mặt quan ấy.

Quan Phi-la-tô tra hỏi căn do. Đoạn dạy giải đến vua Hê-ro-dê ở gần đó. Vua ấy làm sỉ nhục Đức Chúa Giêsu mọi cách; sau hết chê Người là đại, và dạy trả lại cho quan Phi-la-tô.

Khi quan Phi-la-tô tra, thì biết Đức Chúa Giêsu vô tội, quyết cứu Người; nên quan ấy ban phép cho dân chọn, hoặc muốn tha Đức Chúa Giêsu hay là thằng Baraba, là đứa đã mắc án giết người. Dân Giu-dêu nghe lời các đầu mục thầy cả xui giục, thì kêu xin tha Baraba, và nài làm án đóng đinh Đức Chúa Giêsu.

Vậy quan Phi-la-tô muốn cho đẹp lòng dân, liền phú Đức Chúa Giêsu cho chúng đánh đòn.

Bấy giờ quân Giu-dêu trối Đức Chúa Giêsu vào cột đá, cùng đánh đòn nát cả mình. Đoạn lấy gậy nứa cho Đức Chúa Giêsu cầm, cùng lấy mũ gai đội trên đầu Người, mà nhạo báng đủ mọi cách thế.

Quan Phi-la-tô nhát sợ e mất lòng dân, liền phú Đức Chúa Giêsu cho quân ấy đem đi giết.

## **76. Đức Chúa Giêsu phải chết trên cây thánh giá**

Quân dữ bắt Đức Chúa Giêsu vác cây thánh giá rất nặng, cùng kéo dẫn Người lên núi Ca-la-va-ri-ô, mà đóng đinh. Dọc đường Đức Chúa Giêsu yếu nhược quá sức phải ngã xuống đất ba lần.

Giữa đường Đức Chúa Giêsu gặp Đức Mẹ rất đau yêu, cả hai Đấng trong lòng đón đau khôn kể xiết. Lúc ấy có bà Vê-rô-ni-ca thấy mặt Đức Chúa Giêsu đầy những mồ hôi bụi lấm, liền lấy khăn mà lau. Bấy giờ Đức Chúa Giêsu in mặt mũi mình vào trong khăn ấy.

Khi quân dữ điệu Đức Chúa Giêsu đến núi Ca-la-va-ri-ô, là nơi xử kẻ có tội, thì nó lấy mật đắng chế vào rượu mà trao cho Người uống.

Song Người nếm một chút mà chẳng muốn uống.

Đoạn quân dữ lột áo Người ra và nó xô Người xuống trên cây thánh giá mạnh lắm, lại lấy đinh sắt đóng qua nhằm mạch máu cùng trúng gân, cho nên Người phải đau đớn khôn lường!

Mà ý độc quân dữ muốn làm cho phải xấu hổ hơn, thì lúc ấy nó cũng đóng đinh hai người kẻ trộm hai bên tả hữu thánh giá Chúa, có ý cho thiên hạ kẻ Người cũng là một đấng gian ác như hai đấng trộm ấy.

Đang khi Đức Chúa Giêsu còn đứng trên cây thánh giá, mà chịu gia hình, thì các thầy cùng những kẻ lớn và dân sự, đều nói lời phạm thượng, cười chê, xúc báng Người. Chỉ có Đức Mẹ hằng đứng kề thánh giá ngửa mặt xem Con rất yêu dấu đang tế lễ dâng mình cho Đức Chúa Cha mà chuộc tội thiên hạ; lại ông thánh Gioan là môn đệ yêu dấu Chúa cùng bà thánh Ma-da-lê-na và ít người thánh nữ cũng đứng gần Đức Mẹ mà khóc thương Chúa.

Khi ấy Chúa ngó xuống thấy Đức Mẹ và ông thánh Gioan đứng gần, thì kêu Đức Mẹ mà trời cho Gioan và Gioan làm con Đức Mẹ.

Từ giờ thứ 6 đến thứ 9, cả vòm trời và trái đất liền hoá ra tối tăm u ám. Đến giờ thứ 9, Đức Chúa Giêsu kêu cả tiếng rằng: *Ó Cha tôi, ó Cha tôi, nhơn sao Cha bỏ con?* Bấy giờ Đức Chúa Giêsu biết mọi sự đã hoàn tất, thì Người phán rằng: *Đã hoàn tất, lại kêu rằng: Lạy Cha, con phú linh hồn con ở trong tay Cha.*

Phán bấy nhiêu lời đoạn, Người gục đầu xuống mà trút linh hồn.

### **77. Những sự xảy ra khi Đức Chúa Giêsu đã tắt hơi**

Khi Chúa vừa sinh thì, bỗng chúc mọi loài vô tâm vô trí, như cảm thương Chúa: trời đất thì rung động, mặt trời ẩn sự sáng ra tối tăm u ám, núi non đá vỡ ra tảo tác, màn nhà thờ tự nhiên xé làm hai, mồ mả mở ra, những vì thánh chôn đó sống lại, mà hiện đến viếng thăm nhiều người trong thành.

Đến xế chiều, thì ông Giuse, cũng là môn đệ Chúa, lấy lòng can đảm đến trình xin quan cho phép hạ xác Chúa mà trợ táng: vậy người cùng ông Nicôđêmo đều lên núi, mà hạ xác xuống cùng lo phong phân trong huyết đá mới.

Qua ngày sau, dân Giu-dêu đều thấy Chúa đã chết rồi, nhưng mà chẳng đã lòng ghét, nên đầu mục thầy cả đến xin quan niêm chí mộ lại, mà canh giữ, thì đã niêm phong kỹ và cấp thêm quân canh nữa.

### **78. Đức Chúa Giêsu sống lại**

Song nó lo canh giữ lương công, vì rạng ngày Chúa nhựt, Chúa phép tắt sống lại sáng láng tốt lành, sang trọng vinh hiển, cùng tỏ mình cho bà thánh Ma-da-lê-na đặng thấy, cùng bảo dạy bà thánh ấy tin cho môn đệ Người hay nữa.

Đức Chúa Giêsu sống lại đoạn, Người còn ở thế gian này 40 ngày, và hiện ra cho các tông đồ nhiều lần, mà dạy dỗ cùng an ủi phô dâng ấy.

Thuở các môn đệ hội nhau trong phòng kia, đóng cửa lại kỹ, vì sợ quân Giu-dêu; bỗng chúc Đức Chúa Giêsu hiện đến đứng giữa pho ông ấy phán rằng: *Bằng an cho bấy*. Phán đoạn Người tỏ bàn tay và cạnh nương long mình ra cho môn đệ xem.

Khi Đức Chúa Giêsu hiện đến cùng các môn đệ, thì ông Tôma đi khỏi. Vậy các môn đệ nói lại cho người rằng: Chúng tôi đã xem thấy

Chúa. Ông ấy liền rằng: Nếu tôi chẳng xem thấy lỗ đinh nơi tay Người, và chẳng xỏ ngón tay tôi vào lỗ đinh, chẳng xỏ bàn tay tôi vào cạnh nương long Người, thì tôi chẳng hề chịu tin.

Khỏi tám ngày môn đệ cũng hội nhau tại phòng ấy, và cũng có ông Tôma đó nữa, thì Đức Chúa Giêsu hiện đến đứng giữa pho ông ấy mà phán rằng: *Bằng an cho bây.* Đoạn phán cùng ông Tôma: *Mày hãy đem ngón tay mày xỏ vào đây, mà xem tay Tao, hãy đem bàn tay mày xỏ vào cạnh nương long Tao, mà tin vững vàng, kẻo còn nghi ngại nữa.*

Ông Tôma liền thưa rằng: Lạy Chúa tôi, Chúa Trời tôi!

Lại Đức Chúa Giêsu hiện đến cùng các môn đệ mình nơi bãi biển hồ Ti-bê-ri-a-đê; lúc ấy đặt ông thánh Phêrô làm đầu các đấng chăn chiên trong Hội Thánh và phán tiên tri cho người biết ngày sau mình sẽ chịu tử vị đạo thể nào.

Sau hết Người cũng tỏ mình ra trên núi xứ Ga-li-lê-a cho hơn 500 người, và dạy các Tông đồ cùng môn đệ hiệp nhau lên núi O-li-vê-tê.

## **79. Đức Chúa Giêsu lên trời**

Sau 40 ngày, Người hiện lại nơi đã chỉ mà dạy dỗ các môn đệ phân nhau đi rớt thế giới mà giảng danh thánh Người, cùng làm phép Rửa tội cho nhân dân mà rằng: *Nhơn danh Cha và Con và Thánh Thần;* đoạn cho phép tha tội cho mọi người đặng ăn năn trở lại.

Sau nữa Chúa dạy các môn đệ hiệp nhau trong thành Giêrusalem, tại nhà ăn tiệc bữa tối, mà đội ơn Đức Chúa Thánh Thần đoạn mới phân nhau đi khắp cả trời đất.

Phán đoạn Đức Chúa Giêsu giơ tay làm phép lành cho các môn đệ, cùng thăng thiên: ngự bên hữu Đức Chúa Cha, đến ngày tận thế, sẽ xuống lại mà phán xét cả và loài người ta.

# ĐOẠN THỨ BỐN

Truyện các Thánh Tông đồ

## 80. Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống

Khi Đức Chúa Giêsu lên trời đoạn, thì các thánh Tông đồ hiệp nhau trong nhà tiệc ly mà đọc kinh cầu nguyện cũng có Bà Maria là mẹ Đức Chúa Giêsu cùng một ít người nữ nhơn đức và nhiều môn đệ khác nữa. Hết thấy chừng đặng 120 người.

Trong ngày ấy ông thánh Phêrô chỗi dậy mà nói rằng: Ta phải chọn người nào trong những kẻ đã theo Đức Chúa Giêsu làm một cùng ta thế vị Giu-dà, cho kẻ ấy đặng làm chứng với ta về sự Người đã sống lại.

Nguyện đoạn các đấng ấy bỏ thăm với nhau, thì ông thánh Mat-ti-a được chọn. Nên từ ấy về sau đã kể người vào số 12 thánh Tông đồ. Vậy sớm mai ngày lễ Năm mươi các thánh ấy hội nhau lại mà cầu nguyện. Bỗng nghe tiếng om sòm dường như cơn dông bởi trời mà xuống, tuôn vào khắp cả nhà các đấng ấy đang ngồi. Cũng một khi ấy xảy thấy những hình dường như lưỡi lửa hiện xuống đổ trên đầu mọi người thay thấy. Tức thì ai nấy đều đặng đầy dẫy Đức Chúa Thánh Thần, và nói đặng các tiếng lạ mặc đòi ơn Đức Chúa Thánh Thần ban cho các thánh ấy đặng nói.

Bảy giờ ông thánh Phêrô chỗi dậy cùng mười một Tông đồ cất tiếng lên giảng rằng: Ó những người Y-sa-ra-e, này Chúa Giêsu Na-da-rét là Đấng Đức Chúa Trời đã sai đến giữa pho người; Người đã làm nhiều việc cả thể cùng nhiều phép lạ cho pho người đặng tin. Song pho người đã mượn tay kẻ gian dữ mà đóng đinh Người trên cây thánh giá cùng giết Người đi. Nhưng mà Đức Chúa Trời đã cho Người sống lại, và chúng tôi hết thấy đều là chứng sự ấy.

Ai nấy nghe làm vậy, thì động lòng thảm thiết, đều xin chịu phép Rửa



tội, mà số những kẻ trở lại nội ngày ấy tính đặng chừng ba ngàn người.

### **81. Ông thánh Phêrô chữa một người què từ thuở bình sinh**

Ông thánh Phêrô cùng ông thánh Gioan lên đền thờ: cũng một giờ ấy có kẻ khiêng đến một người què từ thuở bình sinh, hơn bốn mươi tuổi. Vậy khi ông thánh Phêrô và ông thánh Gioan đi qua thì nó xin hai đấng ấy làm phước cho mình. Ông thánh Phêrô bèn nói cùng nó rằng: Tao chẳng có vàng bạc gì cho, song Tao có của gì thì Tao cho mày của nấy. Vậy như danh Chúa Giêsu Na-da-rét, mày hãy chỗi dậy mà đi. Tức thì hai chơn người què liền mạnh lại, đứng dậy vững vàng mà ngợi khen Đức Chúa Trời và theo hai đấng ấy vào đền thờ. Dân sự thấy đều kinh khiếp, và tuôn đến cùng hai đấng ấy đông lắm. Bấy giờ ông thánh Phêrô giảng rằng: Anh em tưởng ta lấy phép riêng ta mà khiến người này đi sao? Thật là bởi phép Đức Chúa Trời đã làm cho sáng danh con Người là Đức Chúa Giêsu anh em đã nộp cho Phi-la-tô. Vậy anh em hãy ăn năn trở lại, thì sẽ khỏi lấp tội lỗi anh em. Khi ông thánh Phêrô còn đang giảng, thì lính các thầy cả cùng những quân canh giữ đền thờ liền đến, bắt hai đấng ấy mà bỏ vào ngục. Dầu vậy mặc lòng, cũng có nhiều người nghe lời phôi đấng ấy mà ăn năn trở lại. Cả thấy đặng năm ngàn người. Khi toàn Giu-dêu nghe hai đấng nói những lời can đảm dạn dĩ thì sững sờ, mà cấm từ này sắp đi chẳng nên lấy tên Giêsu mà giảng cho ai nữa. Song ông thánh Phêrô và ông thánh Gioan đáp lại: Xin quới ông xét lại, có lẽ nào chúng tôi cam tâm vâng lệnh phôi ông mà bỏ lệnh Đức Chúa Trời đặng sao? Công đồng bèn ngấm đe hai đấng ấy; song vì sợ dân nên cũng phải tha cho hai thánh trở về.

### **82. Truyện ông A-na-ni-a và Bà Xa-phi-ra**

Dầu số các ỗn đạo càng ngày càng thêm mặc lòng, song cũng hằng kết hiệp cùng nhau luôn. Chẳng ai để của riêng, một dưng hết mọi sự làm chung thủy thủy.

Vậy có người kia tên là A-na-ni-a đã bán một đám đất; song đồng tình cùng vợ là Xa-phi-ra mà giữ lại một phần tiền, còn bao nhiêu thì đem nộp cho các thánh tông đồ.

Bấy giờ ông thánh Phêrô quở nó rằng: Ở A-na-ni-a sao mầy sa chước Satan cám dỗ, mà dối trá Đức Chúa Thánh Thần cùng giữ lại phần tiền ruộng mầy? Chẳng phải mầy phỉnh phờ người ta đâu, song thật mầy lường gạt Đức Chúa Trời mà chớ.

A-na-ni-a vừa nghe lời ấy, liền té nhào xuống đất, chết tươi tức thì. Người ta bèn khiêng nó đi chôn.

Khỏi ba giờ vợ nó đến, mà chẳng hay chồng mình đã chết. Ông thánh Phêrô hỏi nó rằng: Ở đờn bà kia, phải nói cho ta biết giá ruộng mầy bán có bấy nhiêu mà thôi sao? Mụ ấy thưa rằng: Thưa có bấy nhiêu mà thôi.

Ông thánh Phêrô liền rằng: Sao bây đồng tình cùng nhau mà phỉnh phờ Đức Chúa Thánh Thần làm vậy? Kìa những kẻ khiêng chồng mầy đi chôn vừa về ngoài ngõ, nó cũng đem mầy đi chôn luôn thể. Nó liền ngã xuống dưới chơn người mà chết; thì người ta vào khiêng xác mụ ấy ra chôn một bên chông nó. Nên cả và Hội Thánh đều hải hùng kinh khiếp.

### **83. Ông thánh Xi-tê-pha-nô tử vì đạo**

Số các bỗn đạo càng ngày càng thêm, nên các thánh Tông đồ hội những kẻ ấy lại mà bàn rằng: Anh em phải chọn lấy bảy người trong anh em đã có tiếng tốt, cùng đầy ơn Đức Chúa Thánh Thần. Ai nấy đều ưng thuận mà chọn ông Xi-tê-pha-nô, ông Philipphê và năm người khác.

Ông thánh Xi-tê-pha-nô đầy ơn Đức Chúa Thánh Thần cùng đặt phép tắc mà làm nhiều phép lạ trước mặt dân. Tức thì liền có một hai người Giu-dêu nói xúc phạm đến người và xúi dân phao cho

người rằng: Tên này hằng nói lộng ngôn phạm đến nơi thánh, phạm đến lễ luật.

Khi toà Giu-dêu nghe những lời thể ấy, liền xông vào lôi người ra ngoài thành, mà ném đá cho chết.

Khi quân dữ ném đá ông thánh Xi-tê-pha-nô, thì người nguyện rằng: Lạy Chúa, xin Chúa thứ tha tội này cho chúng nó. Người bèn trút linh hồn mà về nghỉ ngơi cùng Chúa.

#### **84. Ông Sau-lô trở lại đạo Chúa**

Ông Sau-lô hằng oán thù những kẻ theo đạo Đức Chúa Giêsu nên chỉ mơ màng những sự đâm chém người ta mà thôi. Người đến toà Thầy cả thượng phẩm, xin lãnh tờ xuống thành Đa-ma-xô vào các nhà nguyện bắt hết những kẻ theo đạo Giêsu, bắt luận nam nữ, đóng xiềng mà giải về thành Giêrusalem.

Khi ông ấy vừa tới gần thành Đa-ma-xô thoát chức có yêng sáng bởi trời loà ra xung quanh người. Người liền té xuống đất và nghe tiếng phán rằng: Sau-lô, Sau-lô, sao mày bắt bớ Tao? Người thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa phán rằng: Tao là Giêsu, mày hằng bắt bớ Tao luôn; Người liền run sợ kinh khiếp mà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi phải làm đi gì? Chúa phán rằng: Mày hãy chỗi dậy vào thành, thì có kẻ sẽ chỉ cho mày phải làm đi gì. Những kẻ theo người cũng kinh hãi và cũng nghe tiếng phán rõ ràng song chẳng thấy là ai.

Bấy giờ ông Sau-lô mới chỗi dậy mở mắt ra, song chẳng thấy đàng nữa, vì hai con mắt đã đui. Cho nên phải có kẻ cầm tay người mà dắt vào thành Đa-ma-xô. Người ở lại đó ba ngày chẳng thấy đàng mà đi cũng chẳng ăn uống gì hết.

Khi ấy trong thành Đa-ma-xô có một người môn đệ Chúa, tên là A-na-ni-a. Chúa hiện đến cùng người mà bảo rằng: Mày vào nhà Giuđa mà tìm người xứ Ta-rê-xô kia tên là Sau-lô.

Ông A-na-ni-a bèn đi đến nhà ông Sau-lô ở, mà đặt tay trên người và nói rằng: Ó Sau-lô, nay Chúa Giêsu đã hiện đến cùng ông giữa

đàng, sai tôi đến đây chữa ông cho sáng và cho ông đặng đầy ơn Đức Chúa Thánh Thần. Tức thì vẩy cá trong mắt người rớt ra, liền xem thấy rõ ràng như trước. Đoạn chỗi dậy xin phép rửa tội.

### **85. Bà Tabitha đặng sống lại**

Ở thành Gióp-bê có một bà có đạo tên là Tabitha đã làm nhiều việc lành phước đức cùng hay bố thí nhiều của. Phải khi ấy người mắc bệnh mà qua đời. Thành Ly-đa là nơi ông thánh Phêrô đang ở, cũng gần Gióp-bê, nên môn đệ sai hai người đi mời ông thánh Phêrô đến. Ông thánh ấy bèn đi.

Khi tới nơi, thì bốn đạo rước người lên lầu cao. Bảy giờ có nhiều bà goá đến thăm người, và cho người xem những đồ bà Tabitha đã may cho mình mà khóc. Ông thánh Phêrô bèn dạy người ta ra cho hết và quỳ gối xuống mà cầu nguyện: đoạn trở mặt bên kẻ chết mà nói rằng: Ó Tabitha hãy chỗi dậy. Bà ấy liền mở mắt ra, thấy ông thánh Phêrô, thì ngồi dậy. Ông thánh này bèn giơ tay đỡ bà Tabitha đứng lên. Đoạn gọi môn đệ và các bà goá đến mà cho phôi người ấy xem bà này sống lại. Tiếng phép lạ này đã đồn ra cả thành Gióp-bê, nên có nhiều người tin đạo Đức Chúa Giê-su.

### **86. Quan Cô-nê-li-ô trở lại đạo Chúa**

Thuở ấy trong thành Xê-gia-rê-a có một quan Rôma cai một trăm quân, tên là Cô-nê-li-ô, có lòng nhơn đức, biết kính sợ Đức Chúa Trời. Quan cùng cả và nhà quan hay làm phước bố thí, và siêng năng đọc kinh cầu nguyện.

Ngày kia người xem thấy Thiên thần Chúa hiện đến bảo mình rằng: Lời ông cầu xin, của ông bố thí, đã dâng thấu toà Đức Chúa Trời rồi. Vậy nay ông phải sai kẻ đến thành Gióp-bê, rước ông kia tên là Simong cũng gọi là Phêrô. Người đang ở tại nhà Simong làm thợ thuộc da ở gần bãi biển. Người sẽ dạy ông phải làm đi gì. Quan Cô-

nê-li-ô liền gọi hai đầy tớ và một tên lính đạo đức mà sai đến thành Gióp-bê.

Qua ngày sau, ông thánh Phêrô cầu nguyện, thoát chức người liên bất tỉnh, xem thấy cửa trời mở ra. Phêrô còn đang ngẫm nghĩ, xảy nghe ba người quan Cô-nê-li-ô sai đến ngoài ngõ mà hỏi rằng: Có phải là nhà ông Xi-mong Phêrô ở đây chẳng? Bấy giờ Đức Chúa Thánh Thần phán bảo ông thánh Phêrô rằng: Kia có ba người đến rước mày. Mày hãy chỗi dậy đi với chúng nó, vì Tao đã sai đến tìm mày. Sáng ngày ông thánh Phêrô và ít môn đệ khác trẩy đi cùng ba người ấy.

Qua ngày hôm sau, mới tới thành Xê-gia-rê-a. Khi ấy quan Cô-nê-li-ô và bà con người và ít người bạn hữu đang hội hiệp một nhà mà đợi trông các đấng ấy đến. Vừa thấy ông thánh Phêrô tới, thì quan Cô-nê-li-ô liền ra đón rước và sắp mình xuống lạy người. Song ông thánh Phêrô đỡ quan dậy mà rằng: Tôi cũng là loài người mà thôi. Rồi người vào nhà cùng quan mà nói rằng: Tôi biết thật Đức Chúa Trời chẳng từ chối ai. Hễ người nào trong các dân có lòng kính sợ Người, và làm việc lành phước đức, thì Người cũng chẳng phụ kẻ ấy đâu.

Khi ông thánh Phêrô đương giảng, bỗng chức Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống trên những kẻ nghe lời người. Bấy giờ ông thánh Phêrô mới đoán rằng: Có lẽ nào từ chối, chẳng chịu rửa tội cho những kẻ chịu lấy Đức Chúa Thánh Thần như ta sao? Đoạn dạy phải rửa tội cho pho người ấy như danh Đức Chúa Giêsu Kitô. Từ ấy về sau lời Evang mới giảng cho dân ngoại.

## **87. Ông thánh Phêrô phải cầm tù**

Cũng một năm ấy vua Hêrôđê bắt ông thánh Phêrô để ngày lễ Phan-xi-ca sẽ giao người cho dân làm khổ.

Vậy đêm trước ngày phải xử, người nằm ngủ giữa hai lính, mang hai cái xiềng, lại cũng có nhiều lính canh trước cửa. Thoát chức Thiên

thần Chúa hiện xuống chói loà cả ngục. Thiên thần bèn đá đến bên ông thánh Phêrô mà bảo rằng: Hãy dậy cho mau. Tức thì xiềng rớt ra. Thiên thần lại rằng: Hãy mặc áo vào mà theo ta. Ông thánh Phêrô bèn ra theo Thiên thần, song chưa biết việc Thiên thần làm là sự thật, người tưởng mình thấy chiêm bao mà thôi.

Hai đấng ấy qua khỏi lớp canh thứ nhất, rồi qua lớp thứ hai, cho đến cửa sắt để vào thành, thì tự nhiên cửa liền mở ra: nên hai đấng đã ra khỏi thành. Tức thì Thiên thần biến đi. Bấy giờ ông thánh Phêrô mới tỉnh lại mà nói rằng: Bấy giờ tôi mới biết, Chúa đã sai Thiên thần xuống cứu lấy tôi cho khỏi tay vua Hêrôđê và quân Giu-dêu.

### **88. Ông thánh Phaolô đi giảng đạo lần đầu hết**

Khi ông Sau-lô và ông Ba-na-bê còn đang giảng đạo tại thành An-ti-o-ki-a, thì Đức Chúa Thánh Thần phán dạy đến thành Xê-lê-u-xi-a, rồi vượt tàu trẩy sang cù lao Xi-pơ-rô.

Khi vừa đến cù lao Xa-la-mi-a, thì hai đấng ấy vào nhà nguyện Giu-dêu mà giảng lời Đức Chúa Trời. Đoạn đi khắp cù lao cho đến thành Paphô. Bấy giờ quan cai cù lao ấy tên là Se-rơ-gi-ô Phaolô, có lòng ngay lành ước ao nghe lời Đức Chúa Trời, xin mời hai đấng ấy đến. Song le thằng Giu-dêu kia làm nghề phù thủy cùng là tiên tri giả, tên nó là Xi-mong, nó ra sức dỗ dành kéo quan theo đạo Đức Chúa Giê-su. Bấy giờ ông Sau-lô cũng gọi là Phaolô đầy ơn Đức Chúa Thánh Thần, trừng nó mà quở rằng: Ó con cái ma quỷ, mày là đứa thù nghịch mọi lẽ công chính, kìa tay Đức Chúa Trời phạt mày: mày chẳng đặng xem thấy mặt trời cho đến ngày Người đã định. Tức thì thằng ấy liền đui, hai tay lần mò rờ rẫm kiếm người dắt ra. Quan cai thấy vậy, liền tin cùng hết lòng ngợi khen Chúa.

Khi ấy trong thành Ly-sơ-ta có một người què từ thuở bình sinh. Nó cũng đến nghe ông thánh Phaolô giảng. Người bèn bảo rằng: Mày hãy đứng dậy cho ngay thẳng. Nó liền đứng dậy mà bước đi vững vàng. Dân sự thấy thấy đều tung hô lên rằng: Ông này là ông thần

lấy hình người hiện đến cùng ta.

Hai thánh làm hết sức mới can dân đặng, kéo nó tể lễ mình. Nhưng mà quân Giu-dêu ở thành Antiôkia và thành I-cô-ni-um đến đổ đặng lòng dân và ném đá ông thánh Phaolô, rồi kéo ra bỏ ngoài thành, vì tưởng người đã chết. Khi ông thánh Phaolô tỉnh lại thấy các môn đệ đang đứng xung quanh mình, thì chỗi dậy mà trở về thành.

### **89. Công đồng thứ nhứt hội tại thành Giêrusalem**

Thuở ấy bốn đạo xứ Giu-đê-a đến thành Antiôkia mà nói cùng bốn đạo mới trở lại mà rằng: Nếu các người chẳng chịu phép cắt bì thì chẳng đặng rồi linh hồn. Vì vậy các bốn đạo định sai cả hai ông về thành Giêrusalem hỏi các thánh Tông đồ, các giám mục và các thầy cả, xin phân xử việc ấy cho xong kéo còn cãi lầy nữa.

Khi hai đảng tới thành Giêrusalem, thì các thánh tông đồ, các giám mục và các thầy cả hội Công đồng tra xét việc ấy. Ông thánh Phêrô phán rằng: Phần ta thì tin thật những kẻ ấy cũng đặng phần rồi như ta, bởi công nghiệp Đức Chúa Giêsu Kitô mà chớ.

Bấy giờ ông thánh Giacôbê luận rằng: Ó anh em, tôi đoán rằng: Chẳng nên bắt buộc những người ngoại mới trở lại cùng Đức Chúa Trời cho quá.

Bấy giờ các thánh tông đồ, các giám mục và các thầy cả hiệp một ý cùng Công đồng mà chỉ định sai một hai người trong hội sang thành An-ti-ô-ki-a làm một cùng ông thánh Phaolô và ông thánh Ba-na-bê. Công đồng cùng làm một bản thơ chung giao cho phô đảng ấy cầm đi.

Khi các đảng khâm sai tới thành An-ti-ô-ki-a liền hội các bốn đạo lại và trao thơ Công đồng đọc cho ai nấy nghe. Chúc ấy mọi người đều vui mừng, chẳng còn ái ngại nữa.

### **90. Ông thánh Phaolô đi giảng đạo lần thứ hai**

Bây giờ ông thánh Phaolô và ông thánh Ba-na-bê mới giảng lời Đức Chúa Giêsu trong thành Antiôkia. Cách ít lâu ông thánh Phaolô cùng ông thánh Ba-na-bê đi kinh lược xứ Xi-ri-a và xứ A-xi-a cho đến thành Tro-a. Rồi hai thánh xuống tàu cùng ông Sila, ông Ti-mô-thê-ô và ông Luca mà qua thành Phi-lip-phô. Tình cờ gặp một con đày tớ phải quỉ ám.

Bây giờ ông thánh Phaolô bảo quỉ rằng: Nhơn danh Đức Chúa Giêsu Kitô, tao khiến mày phải ra khỏi con này. Tức thì quỉ liền xuất ra khỏi con ấy. Chủ con gái ấy thấy mình thất lợi, thì bắt ông thánh Phaolô và ông Sila lôi ra ngoài phố cùng điếu đến quan toà. Các quan truyền đánh đòn các đấng ấy và bỏ vào ngục. Lính liền vâng lệnh bắt đem cùm lại.

Đến tối bỗng chúc đất động cả thể, chuyển cả nhà ngục, tức thì cửa ngục liền mở ra, xiềng các đấng ấy mang tự nhiên rơi xuống. Quan cai ngục cả mình run rẩy đến sấp mình dưới chơn ông thánh Phaolô mà nói rằng: Lạy các ông, tôi phải làm đi gì cho đặng rồi linh hồn? Các đấng ấy trả lời: Phải tin Chúa Kitô. Đoạn giảng lời Đức Chúa Trời cho quan và cả nhà quan; thì quan và gia nhơn người đều chịu phép Rửa tội hết.

Đoạn ông thánh Phaolô đang giảng đạo trong thành lớn Athêna, ra ngoài phố, hễ gặp ai, thì giảng cho nấy. Đoạn ông thánh Phaolô ra khỏi thành Athêna mà sang thành khác. Có ít người xin đi theo cùng tin đạo, mà trong mấy người ấy thì có ông Đi-ô-ni-xi-ô, là quan toà nhưt thành Athêna.

Rồi ông thánh Phaolô qua giảng đạo tại thành Cô-rin-thô, lại sang thành E-phê-xô, thành Xê-gia-rê-a và thành Giêrusalem mà trở về thành An-ti-ô-ki-a.

Khỏi ít lâu ông thánh Phaolô mới trở đi kinh lược cả địa phận xứ A-si-a Mi-nô-rê một lần nữa, mà an ủi dạy dỗ các môn đồ phải ở vững vàng. Ông thánh Phaolô còn ở lại E-phê-xô hai năm. Nhơn lúc ấy có cơn bắt đạo nổi dậy, nên ông thánh Phaolô phải trở sang xứ



Ma-xê-đô-i-ni-a và xứ Gơ-rê-xi-a, đến thành Tro-a.

Vậy ngày thứ nhất trong tuần bốn đạo hội nhau lại ban đêm trên lầu cao mà nghe ông thánh Phaolô giảng. Chẳng may có người kia ngồi dựa cửa sổ ngủ quên; thành linh trên từng thứ ba té nhào xuống chết. Bảy giờ ông thánh Phaolô xuống dạy nó sống lại, thì nó liền vâng mà sống lại. Rồi ông thánh Phaolô từ giã thành Tro-a mà sang thành Milê.

### **91. Ông thánh Phaolô phải bắt và phải chìm**

Những quân Giu-dêu ở phương A-si-a mà trở về xem thấy ông thánh Phaolô trong đền thờ, nó liền xúi dân lên lôi người ra ngoài toan giết người đi. Song may quan tuần thành cứu người được khỏi tay chúng nó, thì dạy đóng xiềng lại mà dẫn vào đồn.

Quân Giu-dêu nhóm nhau lại ước hơn 40, và thề cùng nhau sẽ chẳng ăn uống gì cho đến khi giết được ông thánh Phaolô. Cho nên quan tuần phải cấp một đôi quân lên giải người đi đêm đến nộp cho quan toàn quyền Phê-li-xê ở thành Xê-gia-rê-a.

Khỏi hai năm quan Phê-tô lên thế vị quan Phê-li-xê. Vậy quan Phê-tô hỏi ông thánh Phaolô rằng: Ông có muốn về thành Giêrusalem để ta xử cho hay sao? Người bảm rằng: Tôi nài đến toà vua Xê-gia-rê tại kinh đô Rôma.

Đến ngày định giải đi, thì người xuống tàu cùng ông thánh Luca và nhiều tù khác nữa. Khi đã vượt biển lâu ngày, nổi cơn bão táp dữ tợn, ai nấy đã hòng chết chìm; song ông thánh Phaolô bảo bộ hành rằng: Anh em hãy ở yên, đừng sợ làm chi. Đến đêm thứ bốn mươi, thì tàu mới bật vào cù lao Mê-li-ta, mà tàu thì vỡ nát hết, song bộ hành cả thấy là 276 người, thì lên bãi được hết, chẳng ai phải nao. Khi ấy những người bốn thổ cù lao chắt một đồng lửa lớn, ngồi lại sưởi với nhau cho ấm, thì ông thánh Phaolô ôm một mớ củi lại bỏ vào đồng lửa. Thành linh con rắn lục bò ra cắn nhằm tay người. Những quân bốn thổ xem thấy liền sững sờ tưởng chết. Song ông

thánh Phaolô gạt con rắn vào lửa, mà chẳng hề gì đến mình. Sau nữa ông thánh Phaolô đã chữa nhiều tật bệnh trong cù lao đặng lành, cho nên thiên hạ cung kính người lắm. Đoạn khỏi ba tháng người lại trở tới thành Rôma.

## **92. Ông thánh Phaolô tử đạo với ông thánh Phêrô**

Khi người đã phải giam làm vậy hai năm đoạn, thì người còn trở đi giảng đạo hai năm nữa. Sau hết người trở về thành Rôma đòi vua thượng vị Nêrô và chịu tử đạo làm một cùng ông thánh Phêrô. Song bởi người có chức bôn xã Rôma nên được xử trảm quyết.

Phần ông thánh Phêrô phải đóng đinh trên núi Gia-ni-cu-lô bên này sông Ti-bê-ri, như lời Đức Chúa Giêsu đã phán trước; song người xin đóng chước đầu lộn xuống vì nghĩ mình chẳng đáng chết cũng một cách như Thầy mình. Đoạn bôn đạo táng xác đấng thánh Tông đồ này trên nông đèn Va-ti-ca-nô.

## **93. Nói về Đức Bà và các thánh tông đồ khác**

Có lời truyền rằng: Khi Đức Bà Maria hòng sinh thì, thì các thánh tông đồ đi giảng các phương thiên hạ đều tựu về thành Giêrusalem thấy thấy. Lại Đức Chúa Giêsu bởi trời cũng xuống viếng thăm Mẹ mình hòng sinh thì và rước lấy linh hồn Người. Còn xác thánh Người thì táng gần vườn Giết-sê-ma-ni. Đoạn khỏi ba ngày các thánh tông đồ mở mồ ra xem, thì chẳng còn thấy xác Người nữa, nên đóng lại, vì đã biết Chúa đã rước xác thanh sạch tốt lành Mẹ rất thánh Người mà đem lên thiên đàng.

Ông thánh Anrê đã đi giảng lời Evang cho các miền dọc sông phía biển Đen, rồi qua Grê-xi-a, người đặng phước tử vì đạo tại thành Phêra xứ A-ca-i-a. Khi người vừa thấy thánh giá, liền kêu cả tiếng rằng: Ó thánh giá rất thánh đã chở Mình Chúa Kitô, tôi chúc mừng ngợi khen thánh giá.

Còn thánh Giacôbê tiền thì vua Hêrôđê A-ri-pha thứ nhứt đã khép án trăm quyết người năm 42.

Ông thánh Gioan thì làm giám mục thành E-phê-xô. Người phải bỏ vào dầu sôi tại thành Rôma đời vua thượng vị Đô-mi-xi-a-nô. Song Chúa làm phép mà gìn giữ người, nên người thoát khỏi. Đến năm 93 người lại phải đày qua cù lao Phát-mô. Khi vua Đô-mi-xi-a-nô băng đoạn, thì người trở về Ephêxô mà cai trị địa phận ít năm nữa cho đến khi người qua đời là năm 100.

Ông thánh Philipphê trầy đi giảng đạo trong xứ Phi-i-gia (Asia Minorê). Khi đã già lắm thì người phải đóng đinh tại thành Hi-ê-ra-phô-li.

Ông thánh Batôlômêô đã sang cho đến Thiên Trước mà ở giảng đạo trong mấy miền Trung Quốc, rồi người trở về xứ A-mê-ni-a. Đoạn phải lột da cùng phải án trăm quyết.

Ông ông Mat-thê-ô thì sang giảng đạo cho các miền bên Nam biển Ca-phi-ô, trong mấy năm sau hết. Đoạn phải quân dũ đâm chết.

Có lời truyền rằng: ông thánh Tôma đã trầy qua xứ Pa-rơ-tha, xứ Mê-đi-a và đi cho đến phương Thiên Trước rồi phải quân ngoại đâm chết.

Ông thánh Giacôbê hậu làm giám mục thành Giêrusalem trước hết. Người ăn ở rất chí thánh và hãm mình nhiệm nhặt phi thường. Đến năm 62 sau Chúa ra đời, Công đồng cả truyền đem người lên nóc nhà thờ và xô xuống cho chết; song người chẳng chút phải nao, liền quì gối mà cầu nguyện cho quân dũ; thì tên kia nó lấy gậy mà đánh người cho đến chết.

Ông thánh Xi-mong Giê-lô-tê sang giảng đạo phía bắc phương Nam, rồi qua nước Phe-rơ-xi-a. Có kẻ truyền rằng: ông thánh này phải cưa làm hai, hoặc là phải đóng đinh trong nước ấy.

Ông thánh Giuđa Ta-dêu giảng đạo trong xứ Giu-đê-a, A-ra-bi-a, xứ Mê-giô-phô-ta-mi-a và nước Phê-rơ-xi-a. Có kẻ nói: người chịu tử vì đạo trong xứ Phê-ni-xi-a.

Ông thánh Mát-ti-a trước thì giảng đạo trong xứ Giu-đê-a, rồi sau

lên phía Nam biển Ca-phi-ô. Có lời truyền rằng: ông thánh ấy phải quân Giu-dêu ném đá mà hãy còn sống, thì nó chém người chết tại thành Giêrusalem.